ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY THỊ TRẤN CHỢ RÃ
H. BA BỂ - T. BẮC KẠN

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN CHỢ RÃ
HUYỆN BA BỂ - TỈNH BẮC KẠN

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN CHỢ RÃ (1930 - 2015)

NHÀ XUẤT BẢN THẾ GIỚI

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH
(1890-1969)
NGƯỜI SÁNG LẬP VÀ RÈN LUYỆN ĐẢNG TA

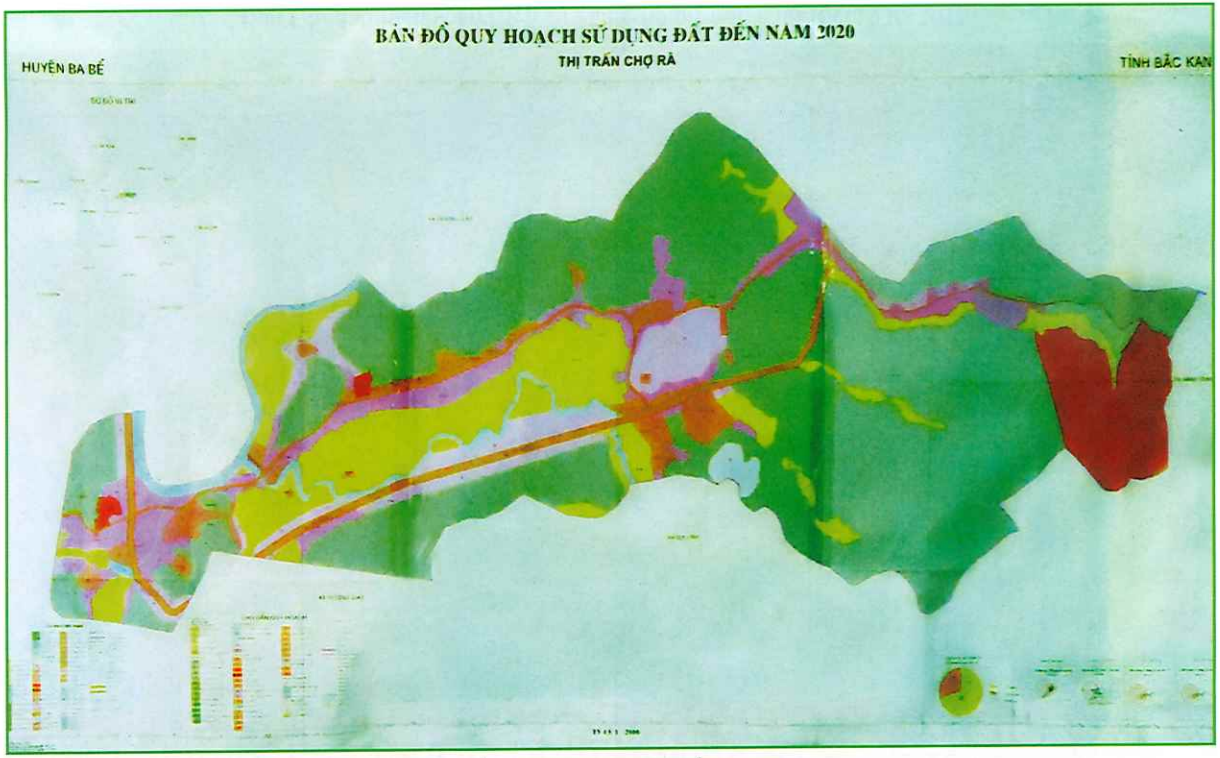

Bản đồ hành chính thị trấn Chợ Rã

Ban Chỉ đạo biên soạn Lịch sử Đảng bộ thị trấn Chợ Rã (1930-2015)

Ban Sưu tầm tư liệu Lịch sử Đảng bộ thị trấn Chợ Rã (1930-2015)

Hội thảo Lịch sử Đảng bộ thị trấn Chợ Rã (1930-2015)

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

Lục Huy Tuân
Bí thư Đảng ủy - Trưởng ban
Đặng Thị Hoa
Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy - Phó ban Thường trực
Đinh Anh Hào
Chủ tịch UBND thị trấn - Phó ban
Vi Văn Dục
Phó Chủ tịch HĐND - Thành viên
Sầm Văn Dưỡng
Phó Chủ tịch UBND - Thành viên
Nông Ngọc Hóa
Chủ tịch UB MTTQ - Thành viên
Triệu Quang Sòi
Chủ tịch Hội Cựu chiến binh - Thành viên
Lâm Thị Thiết
Chủ tịch Hội Phụ nữ - Thành viên
Mã Văn Luân
Chủ tịch Hội Nông dân - Thành viên
Đặng Thị Quỳnh
Bí thư Đoàn Thanh niên - Thành viên
Bùi Thị Tươi
Văn phòng Đảng ủy - Thành viên

BAN SƯU TẦM TƯ LIỆU

Đặng Thị Hoa
Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy - Trưởng ban
Vi Văn Dục
Phó Chủ tịch HĐND - Phó ban Thường trực
Sầm Văn Dưỡng
Phó Chủ tịch UBND - Phó ban
Nông Ngọc Hóa
Chủ tịch Ủy ban MTTQ - Thành viên
Triệu Quang Sòi
Chủ tịch Hội Cựu chiến binh - Thành viên
Lâm Thị Thiết
Chủ tịch Hội Phụ nữ - Thành viên
Mã Văn Luân
Chủ tịch Hội Nông dân - Thành viên
Đặng Thị Quỳnh
Bí thư Đoàn Thanh niên - Thành viên
Bùi Thị Tươi
Văn phòng Đảng ủy - Thành viên

BAN NGHIÊN CỨU - BIÊN SOẠN

Thạc sĩ Lịch sử: **Đoàn Văn Trường**
Cử nhân Lịch sử: **Nguyễn Thị Huyền**
Cử nhân Lịch sử: **Nguyễn Thanh Tùng**
Cố vấn khoa học: **PGS.TS Phạm Xuân Mỹ**

LỜI GIỚI THIỆU

Thị trấn Chợ Rã là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của huyện Ba Bể. Thị trấn có đường giao thông thuận tiện với các huyện và tỉnh lân cận. Từ xa xưa, nơi đây đã là điểm kết nối buôn bán, giao lưu văn hóa của đồng bào các dân tộc trong tỉnh Bắc Kạn cũng như các tỉnh Cao Bằng, Hà Giang, Tuyên Quang.

Trong thời kỳ kháng chiến, thị trấn Chợ Rã đóng vai trò quan trọng về quân sự, nằm trong tuyến đường huyết mạch từ Cao Bằng xuống Thái Nguyên, Tuyên Quang về trung tâm Thủ đô Hà Nội. Lịch sử đấu tranh cách mạng của thị trấn Chợ Rã gắn liền với các cuộc đấu tranh trong suốt chiều dài lịch sử dân tộc. Từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam thành lập ngày 3-2-1930, nhân dân thị trấn Chợ Rã đã một lòng đi theo Đảng, tập hợp dưới ngọn cờ đấu tranh cách mạng của Đảng, giành độc lập dân tộc, làm nên thành công của cách mạng Tháng Tám vĩ đại, thắng lợi trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ cứu nước và đấu tranh bảo vệ Tổ quốc.

Trải qua các cuộc đấu tranh, tổ chức Đảng của thị trấn Chợ Rã không ngừng lớn mạnh. Năm 1958, thị trấn được tách ra khỏi xã Thượng Giáo, trở thành trung tâm kinh tế, chính trị của huyện Chợ Rã. Nhằm đáp ứng kịp thời

yêu cầu lãnh đạo phong trào cách mạng, năm 1958, Chi bộ Đảng thị trấn Chợ Rã được thành lập. Đến năm 1988, thành lập Đảng bộ thị trấn Chợ Rã. Trải qua gần 60 năm xây dựng và phát triển, Chi bộ, Đảng bộ thị trấn luôn phát huy tốt vai trò tiên phong gương mẫu, lãnh đạo nhân dân hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ cách mạng, góp phần xây dựng quê hương, đất nước ngày càng giàu đẹp.

Nhằm gìn giữ truyền thống cách mạng của địa phương, đồng thời giáo dục cho thế hệ trẻ và nhân dân về lịch sử hào hùng của quê hương, thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW (ngày 28-8-2002) của Ban Bí thư Trung ương Đảng, chủ trương của Tỉnh ủy Bắc Kạn, Huyện ủy Ba Bể về việc sưu tầm, biên soạn lịch sử Đảng bộ, Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn Chợ Rã khóa XX (nhiệm kỳ 2010-2015) ra Nghị quyết tổ chức sưu tầm tư liệu, nghiên cứu, biên soạn **"Lịch sử Đảng bộ thị trấn Chợ Rã (1930-2015)"**.

Nội dung cuốn sách được biên soạn một cách khách quan, khoa học theo trình tự diễn biến thời gian, ghi lại trung thực các sự kiện diễn ra trên địa bàn thị trấn, từ khi Chi bộ Đảng ra đời đến năm 2015. Qua đó, rút ra được những bài học kinh nghiệm quý báu trong công tác lãnh đạo phong trào cách mạng ở địa phương; động viên, khích lệ cán bộ, đảng viên và nhân dân thị trấn thi đua sản xuất, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh.

Nhân dịp cuốn sách được xuất bản, Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn Chợ Rã trân trọng cảm ơn và ghi nhận những đóng góp của các đồng chí cán bộ, đảng viên, những nhân chứng hoạt động qua các thời kỳ đã nhiệt tình tham gia cung cấp thông tin, tư liệu. Đặc biệt là sự quan

tâm chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Tuyên giáo Huyện ủy Ba Bể, cán bộ tiền khởi nghĩa, cán bộ, đảng viên và nhân dân thị trấn đã giúp chúng tôi hoàn thành công trình khoa học "**Lịch sử Đảng bộ thị trấn Chợ Rã (1930-2015)**".

Mặc dù Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Chỉ đạo, Ban Sưu tầm tư liệu, Ban Nghiên cứu - Biên soạn đã có nhiều cố gắng, nhưng do tài liệu lưu trữ, các nhân chứng lịch sử qua thời gian đã mất nhiều, nên cuốn sách không tránh khỏi những hạn chế, thiếu sót. Chúng tôi mong các đồng chí cán bộ, đảng viên, nhân dân cùng bạn đọc góp ý, bổ sung, cung cấp thêm tư liệu để khi tái bản cuốn sách sẽ được hoàn thiện hơn.

TM. BCH ĐẢNG BỘ THỊ TRẤN CHỢ RÃ
Bí thư

Lục Huy Tuân

Chương I

THỊ TRẤN CHỢ RÃ - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA

I. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN VÀ KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên

Thị trấn Chợ Rã là trung tâm huyện lỵ Ba Bể, cách thành phố Bắc Kạn gần 60km. Phía Bắc và phía Tây giáp xã Thượng Giáo; phía Nam giáp xã Địa Linh; phía Đông giáp xã Bành Trạch.

Vị trí địa lý của thị trấn Chợ Rã tương đối thuận lợi cho việc giao lưu, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Từ trung tâm thị trấn theo đường tỉnh lộ 258 đến các xã trong huyện Ba Bể và huyện Bạch Thông; theo đường 258B đến các xã trong huyện Pác Nặm; đường Quốc lộ 279 đến các xã của huyện Ngân Sơn và sang tỉnh Tuyên Quang. Đây là những vùng có tiềm năng và thế mạnh lớn về nông - lâm nghiệp, mở ra nhiều triển vọng cho thị trấn Chợ Rã trong việc hợp tác phát triển kinh tế, đặc biệt là các ngành thương mại và chế biến nông - lâm nghiệp.

Bên cạnh đó, thị trấn Chợ Rã là cửa ngõ đi vào hồ Ba Bể - một trong những khu du lịch nổi tiếng nhất tỉnh Bắc

Kạn nói riêng và vùng Đông Bắc nói chung. Hàng năm, thị trấn thu hút được hàng nghìn lượt du khách đến tham quan và nghỉ dưỡng. Đây là điều kiện thuận lợi để thị trấn Chợ Rã phát triển các ngành dịch vụ, du lịch, vận tải.

Địa hình của thị trấn Chợ Rã chủ yếu là đồi núi, có độ cao trung bình 200m so với mực nước biển. Địa thế dốc từ đông bắc xuống tây nam, độ chênh lớn. Trong mùa mưa lũ thường xảy ra nguy cơ sạt lở đất, ảnh hưởng tới các công trình xây dựng cũng như các hoạt động sản xuất của nhân dân. Chi phí cho việc san lấp mặt bằng và các biện pháp chống sạt lở trước khi đầu tư xây dựng tương đối cao. Việc quy hoạch, xây dựng thị trấn gặp nhiều khó khăn. Theo thống kê, trong tổng diện tích đất tự nhiên của thị trấn, diện tích đất thuận lợi cho xây dựng chỉ chiếm 9-10%; đất ít thuận lợi cho xây dựng chiếm tỉ lệ 18-20%; còn lại đất không thuận lợi cho xây dựng chiếm đến 65-70%.

Thị trấn Chợ Rã nằm trong khu vực nhiệt đới gió mùa, trong năm có hai mùa rõ rệt. Mùa mưa từ tháng 4 đến tháng 10 với gió mùa đông nam nóng ẩm, mưa nhiều. Mùa khô từ tháng 11 năm trước đến tháng 3 năm sau, có gió mùa đông bắc khô, lạnh. Do nằm trên độ cao lớn nên khí hậu tương đối mát mẻ. Nhiệt độ trung bình hàng năm khoảng 20^0C. Lượng mưa trung bình 1.248 mm/năm. Độ ẩm không khí 83%, không có sự chênh lệch nhiều giữa các tháng trong năm. Nhìn chung, khí hậu tương đối thuận lợi cho việc phát triển nông - lâm nghiệp theo hướng đa dạng hóa cây trồng, vật nuôi. Tuy nhiên, vào mùa đông thường có sương mù, gây cản trở giao thông đi lại. Cá biệt một số

năm còn xảy ra tình trạng sương muối gây thiệt hại không nhỏ đến cây trồng và vật nuôi.

Về sông ngòi, thị trấn Chợ Rã có suối Tà Nghè và Sông Năng[1] chảy qua. Sông Năng có trữ lượng nước tương đối dồi dào, thuận lợi cho giao thông đường thủy, là nguồn cung cấp nước cho sinh hoạt và sản xuất của nhân dân thị trấn. Tuy nhiên, vào mùa mưa, mực nước suối Tà Nghè và sông Năng lên cao, lại thường xảy ra lũ quét, gây ngập úng dài hạn, ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất nông nghiệp của nhân dân.

Tổng diện tích đất tự nhiên của thị trấn là 456,49ha. Đất nông - lâm - ngư nghiệp là 372,02ha, chiếm 81,49%, trong đó đất sản xuất nông nghiệp: 88,08ha, đất nuôi trồng thủy sản: 3,12ha, đất rừng sản xuất là 280,82ha (bằng 61,51% tổng diện tích tự nhiên). Diện tích đất chưa sử dụng 2,82ha, chủ yếu là đất đồi và có thể trồng các loại cây như cây thông, mỡ, keo…

Với lợi thế về vị trí địa lý, cảnh quan thiên nhiên và khí hậu, thị trấn Chợ Rã có tiềm năng lớn về phát triển du lịch, thương mại và dịch vụ. Trong báo cáo chính trị của Đại hội Đảng bộ thị trấn lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2015-2020 cũng xác định rõ: phấn đấu xây dựng thị trấn Chợ Rã sớm trở thành đô thị du lịch phát triển. Đây là hướng đi chính, lâu dài của thị trấn.

---

1. Sông Năng bắt nguồn từ Cao Bằng, là một trong ba con sông chính cung cấp nước cho hồ Ba Bể. Lưu lượng nước giữa hai mùa khô và mùa mưa thay đổi tương đối lớn. Sông Năng là yếu tố quan trọng tác động đến diện mạo và cảnh quan không gian của thị trấn Chợ Rã.

2. Điều kiện kinh tế - xã hội

Tính đến năm 2015, thị trấn Chợ Rã có 985 hộ với 3.653 nhân khẩu. Thành phần dân cư gồm có 8 dân tộc: Tày, Kinh, Nùng, Dao, Mông, Hoạ, Sán Dìu và Mường. Trong đó, dân tộc Tày chiếm 75% dân số, dân tộc Kinh 15%, dân tộc Dao 3%, còn lại là các dân tộc khác.

Số người trong độ tuổi lao động chiếm 67,3% dân số của thị trấn. Lực lượng lao động chủ yếu tập trung trong 3 nhóm nghề chính là: kinh doanh, dịch vụ 55%, sản xuất nông nghiệp 25% và 20% là cán bộ, công nhân viên chức Nhà nước cùng các ngành nghề lao động tự do khác.

Trình độ dân trí của thị trấn tương đối cao so với mặt bằng chung của toàn huyện Ba Bể. Tỉ lệ lao động qua đào tạo chiếm trên 40%. Bên cạnh đó, thị trấn Chợ Rã còn là trung tâm giao thương kinh tế từ lâu đời. Đồng bào các dân tộc nơi đây sớm có điều kiện tiếp xúc, giao lưu, buôn bán với các vùng lân cận, có nhiều kinh nghiệm trong buôn bán, phát triển thương mại. Đây là nguồn nhân lực quan trọng để Đảng bộ và chính quyền thị trấn phát huy các tiềm năng, thế mạnh của địa phương, thúc đẩy kinh tế - xã hội của xã phát triển.

Là trung tâm kinh tế, văn hóa của huyện Ba Bể, thị trấn Chợ Rã có hệ thống hạ tầng, cơ sở vật chất khá hoàn thiện, bao gồm hệ thống điện chiếu sáng, đường giao thông, trường học, trạm y tế. Bên cạnh đó, các khu vực chợ, nhà hàng, khách sạn, khu dân cư... cũng đang được quy hoạch, phù hợp với việc phát triển của một đô thị.

Về hệ thống giao thông, thị trấn có 2 tuyến đường chính là đường Quốc lộ 279 đi Tuyên Quang và đường

258 đi hồ Ba Bể. Các tuyến đường nội thị gồm có 2.057m đường bê tông và 1.834m đường cấp phối bê tông, xen kẽ đường đất do nhân dân xây dựng.

Về giáo dục, thị trấn có 4 trường học, bao gồm 1 trường trung học cơ sở, 2 trường tiểu học và 1 trường mầm non, trong đó có 3 trường đạt chuẩn Quốc gia. Các trường học ở thị trấn luôn được đánh giá cao về chất lượng dạy và học so với các trường học cùng cấp trong huyện. Đội ngũ giáo viên đạt chuẩn 100%, trong đó tỉ lệ giáo viên trên chuẩn khá cao, tỉ lệ học sinh lên lớp, tốt nghiệp các cấp hàng năm luôn đứng đầu toàn huyện.

Về y tế, thị trấn có 1 trạm xá gồm 3 cán bộ: 1 y sĩ, 1 điều dưỡng và 1 nữ hộ sinh.

Bên cạnh đó, hệ thống các công trình phục vụ dân sinh cơ bản hoàn thiện, đáp ứng được nhu cầu của nhân dân. Đến năm 2015 đã có 80% hộ dân được sử dụng nước máy sinh hoạt, 100% hộ dân có điện lưới Quốc gia, 50% hộ dân sử dụng internet.

Kinh tế của thị trấn ngày càng có bước phát triển rõ rệt. Giá trị sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ và thương mại qua các năm đều tăng. Năm 2015, thu ngân sách đạt hơn 4,4 tỷ đồng. Xu hướng chuyển dịch kinh tế từ khu vực nông nghiệp sang thương mại và dịch vụ đạt được những kết quả tốt. Tỷ trọng các ngành thương mại và dịch vụ tăng lên 55% (năm 2015). Thị trấn không còn hộ đói, tỉ lệ hộ nghèo giảm xuống, chỉ còn 0,01% theo tiêu chuẩn nghèo giai đoạn 2011-2015.

Bên cạnh những thành tích đã đạt được, thị trấn phải đối mặt với nhiều bấp cập. Công tác quản lý, quy hoạch

còn nhiều bất cập, quá trình biến đổi cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp - hiện đại diễn ra còn chậm. Tuy vậy, những kết quả đã đạt được cùng như những hạn chế còn tồn tại trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương sẽ là cơ sở, nền tảng để Đảng bộ và nhân dân thị trấn Chợ Rã tiếp tục phát triển và đạt được nhiều thành tích hơn nữa trong giai đoạn tiếp theo.

II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA

1. Quá trình hình thành

Thị trấn Chợ Rã, vốn là vùng đất cổ, từ xa xưa đã có con người sinh sống. Theo các nhà khảo cổ học, toàn bộ không gian của tỉnh Bắc Kạn ngày nay vốn là một trung tâm nguyên sơ bản địa của văn hóa Tày cổ. Trong đó, vùng phía tây, tây bắc của huyện Ba Bể liền kề ngay với nền văn hóa đồ đá mới và đồng thau sông Gâm (Tuyên Quang - Hà Giang). Tại khu vực hang Tiên thuộc vườn Quốc gia Ba Bể (gần thị trấn Chợ Rã), các nhà khảo cổ học cũng tìm thấy dấu tích của người nguyên thủy và các công cụ bằng đá như rìu, dao, cuốc tay, công cụ đạp thô, công cụ nạo cắt, chày nghiền, mảnh tước và đá nguyên liệu.

Theo sách "Dư địa chí" của Nguyễn Trãi, địa phận huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn ngày nay dưới thời Văn Lang thuộc bộ Vũ Định[1]. Thời Tiền Lê và thời Lý thuộc huyện Vĩnh Thông, châu Thái Nguyên. Sang thời Trần, năm

1. *Dư địa chí*, tr. 48.

Di tích lịch sử Tổng Luyên - thị trấn Chợ Rã

Chùa Phố Cũ - thị trấn Chợ Rã

Quang Thái thứ 10 (năm 1397) đổi tên châu Thái Nguyên thành trấn Thái Nguyên. Huyện Chợ Rã (tức Ba Bể ngày nay) thuộc huyện Vĩnh Thông, trấn Thái Nguyên[1]. Địa danh Chợ Rã cũng lần đầu tiên được nhắc đến với tư cách là một đơn vị hành chính của huyện Ba Bể trong mục "Thái Nguyên thổ sản" với tên gọi chợ Slo.

Năm Minh Mạng thứ 12 (1831), tỉnh Thái Nguyên được thành lập, vùng đất Chợ Rã thuộc về châu Bạch Thông, phủ Thông Hóa, tỉnh Thái Nguyên[2]. Theo sách "Đại Nam nhất thống chí", đơn vị hành chính phố Chợ Rã[3] cũng được xuất hiện cùng với các địa danh khác của huyện Ba Bể như chợ Hạ Hiệu, chợ Quảng Khê... Đồng thời, "Đại Nam nhất thống chí" cũng giải thích tên gọi địa danh phố Chợ Rã vốn là biến âm của ngôn ngữ Tày - Nùng "Chẻ Giả" có nghĩa là "núi sâu".

Sau khi đã bình định xong vùng đất trung du miền núi phía Bắc. Năm 1900, toàn quyền Đông Dương ra nghị định thành lập tỉnh Bắc Kạn. Trong đó, phố Chợ Rã thuộc tổng Thượng Giáo, châu Chợ Rã[4]. Phố Chợ Rã được người

---

1. *Đất nước Việt Nam qua các đời*, Đào Duy Anh, tr. 149.
2. Sđd, tr. 188.
3. Trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945, tại châu Chợ Rã, chợ phiên được họp ở các xã Hà Hiệu (chợ Hà Hiệu), Chu Hương (chợ Pù Mắt), Bằng Thành (chợ Pác Nặm) và chợ Slo ở huyện lỵ Chợ Rã nên còn được gọi là Chợ Rã. Trong đó, chợ Slo là chợ lớn nhất vùng, có từ lâu đời, thu hút nhiều đồng bào trong tỉnh Bắc Kạn và các tỉnh lân cận (Cao Bằng, Tuyên Quang, Hà Giang) tới họp chợ.
4. *Địa danh và tài liệu lưu trữ về làng xã Bắc Kỳ*, Trung tâm lưu trữ Quốc gia I, tr. 72.

Tày gọi là Háng Slo (chợ Slo), người Hoa gọi là Háng Cái (chợ lớn), là trung tâm buôn bán của cả vùng.

Theo tài liệu ghi chép còn lưu giữ được, châu Chợ Rã lúc bấy giờ có 3 chợ lớn nhất là chợ Hà Hiệu, chợ Quảng Khê và chợ Slo. Lúc đầu, chợ Slo nằm tại phố Cũ (Tiểu khu 8 ngày nay), sau quá trình bị ngập lụt, chính quyền thuộc Pháp đã cho di chuyển lên khu vực tiểu khu 6 (sau đó chuyển lên tiểu khu 4 như ngày nay). Chợ được xây thành 3 đình chợ, cột xây bằng gạch, lợp ngói mũi "kết lìn". Chợ họp vào ngày 5, ngày 10 âm lịch hàng tháng, thu hút một lượng dân cư lớn thuộc tổng Thượng Giáo và các vùng lân cận khác đến buôn bán, trao đổi. Ban đầu chỉ có một số hộ dân đến sinh sống quanh chợ, sau đó có thêm một bộ phận dân cư nữa, nâng tổng số hộ gia đình trong khu phố lên khoảng trên 40 nóc nhà. Trong đó, người Tày có 25 hộ với khoảng 100 dân, chủ yếu sống bằng nghề làm nương rẫy, làm ruộng và một số ít buôn bán nhỏ; người Kinh có 6 nhà, từ dưới xuôi lên, chủ yếu buôn bán tạp hóa, may đo, dạy học; người Hoa có 8 nhà làm nghề buôn muối, mộc... Bên cạnh đó, phố Chợ Rã cũng là nơi đặt trụ sở của chính.quyền đô hộ thực dân Pháp và đồn lính.

Ngày 23-3-1945, châu Chợ Rã được giải phóng. Sau khi chính quyền cách mạng được thành lập, địa phận phố Chợ Rã được sáp nhập vào xã Hồng Việt, châu Trưng Vương, tỉnh Bắc Kạn. Ngày 1-6-1946, xã Hồng Việt được đổi lại tên là xã Thượng Giáo, châu Trưng Vương đổi thành châu Chợ Rã.

Năm 1958, thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên, phố

Chợ Rã được tách khỏi xã Thượng Giáo, thành lập thị trấn Chợ Rã với khoảng 74 hộ dân. Sau khi trở thành trung tâm hành chính, kinh tế, văn hóa của toàn châu, thị trấn Chợ Rã được các cấp chính quyền chú trọng, đẩy mạnh xây dựng cơ sở hạ tầng. Đến năm 1976, mặt bằng của thị trấn được san ủi, điều chỉnh như ngày nay.

Năm 1984, thực hiện quyết định của cấp trên, huyện Chợ Rã được đổi tên thành huyện Ba Bể. Thị trấn Chợ Rã là huyện lỵ huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

Tháng 9-1998, Chính phủ ban hành Quyết định số 364/1998/QĐ-CP về việc phân chia địa giới hành chính các xã, phường, thị trấn trong cả nước. Theo đó, tháng 8-2000, 5 thôn của xã Thượng Giáo là Chợ Cấu, Pẹc Pàn, Phaj Sloáng, Nà Tồ, Pác Co với dân số 311 hộ (1.200 nhân khẩu) được sáp nhập về thị trấn Chợ Rã. Đồng thời, Ủy ban nhân dân huyện Ba Bể ban hành Quyết định số 353 và 354, chuyển giao khu dân cư Tiểu khu 1 thị trấn Chợ Rã về xã Địa Linh. Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính, dân số của thị trấn có 829 hộ (3.384 nhân khẩu), diện tích 415ha. Đồng thời các đơn vị hành chính của thị trấn cũng được quy định lại, gồm 11 tiểu khu là: Tiểu khu 1, Tiểu khu 2, Tiểu khu 3 (cầu Tòng), Tiểu khu 4 (Chộc Đấu), Tiểu khu 5, Tiểu khu 6, Tiểu khu 7, Tiểu khu 8 (phố Cũ), Tiểu khu 9 (Pác Co), Tiểu khu 10, Tiểu khu 11 (Loòng Kháng Chiến).

2. Truyền thống văn hóa, lịch sử

Thị trấn Chợ Rã có 8 dân tộc: Tày, Nùng, Dao, Kinh, Hoa, Mông, Sán Dìu và Mường. Mỗi dân tộc có truyền thống văn hóa riêng, tạo nên bức tranh vô cùng phong phú

và đa dạng sắc màu. Đó là sự đan xen văn hóa giữa các tộc người; giữa văn hóa miền ngược và văn hóa miền xuôi.

Trong đó, người Tày vốn được xem như các cư dân bản địa, có truyền thống ở nhà sàn, làm nông nghiệp, thờ cúng tổ tiên. Nhà sàn của người Tày thường gồm hai loại: nhà sàn hai mái và nhà sàn bốn mái. Cửa thường đặt ở đầu hồi hoặc trước cửa nhà, cầu thang lên xuống bằng tre, số bậc bao giờ cũng là số lẻ. Trong nhà thường phân biệt phòng nam ở ngoài, nữ ở trong buồng[1]. Quần áo chủ yếu bằng vải bông, nhuộm chàm. Tín ngưỡng quan trọng nhất của dân tộc Tày là thờ cúng tổ tiên. Bàn thờ tổ tiên thường ở vị trí trung tâm, nơi trang nghiêm nhất trong ngôi nhà. Đồng bào quan niệm phụ nữ mới sinh con không được đến nơi thờ tổ tiên.

Bên cạnh đó, người Tày còn có một nền văn hóa cổ truyền phong phú, gồm các thể loại thơ, ca, múa, nhạc... Tục ngữ, ca dao chiếm một khối lượng đáng kể. Các điệu dân ca phổ biến nhất là hát Then, hát Sli, hát Lượn, hát đám cưới, ru con. Người Tày mến khách, cởi mở, dễ làm quen và thích nói chuyện. Họ rất trọng người cùng tuổi, khi đã kết nghĩa bạn bè (bạn tồng) thì coi nhau như anh em ruột thịt, bà con thân thích của mình.

Nền nông nghiệp cổ truyền của người Tày khá phát triển với đủ loại cây trồng như lúa, ngô, khoai... và rau quả, mùa nào thức đó. Người Tày co truyền thống làm ruộng nước, từ lâu đời đã biết thâm canh và áp dụng rộng rãi các biện pháp thủy lợi như đào mương, bắc máng,

1. Theo xu thế chung, đồng bào các dân tộc ở Chợ Rã đều chuyển sang ở nhà đất, nhà xây như dưới miền xuôi.

đắp phai, làm cọn lấy nước tưới ruộng. Ngoài lúa nước, người Tày còn trồng lúa nương, hoa màu, cây ăn quả... Chăn nuôi phát triển với nhiều loại gia súc, gia cầm. Các nghề thủ công khá phong phú như đan lát, dệt thổ cẩm với nhiều loại hoa văn đẹp và độc đáo. Nhiều gia đình trồng bông, dệt vải nên họ tự túc được các loại vải để may váy áo, khăn... Một số nghề phụ như làm gạch, nghề rèn, làm gốm, làm ngói.

Cuối thế kỉ XVIII đầu thế kỉ XIX, ở thị trấn Chợ Rã có thêm một số hộ gia đình người Kinh và người Hoa đến làm ăn, sinh sống. Họ chủ yếu làm nghề buôn bán, may đo và dạy học. Khoảng giữa thế kỷ XIX, một số hộ người Nùng, Dao, Mông, Sán Dìu, Mường cũng đến đây. Sinh sống trên địa bàn đa dạng sắc tộc, mỗi dân tộc có xu hướng bảo tồn các giá trị truyền thống của dân tộc mình. Đồng thời, giữa họ có sự giao lưu, tiếp xúc, đan xen văn hóa, tạo nên một nền văn hóa chung, đa dạng mà thống nhất.

Hàng năm, đồng bào các dân tộc nơi đây tổ chức nhiều tết: tết Nguyên Đán, tết Thanh Minh, tết Đoan Ngọ, tết So Lộc, tết Slíp Slí, tết Trung Thu, tết Đông Chí... trong đó tết Nguyên Đán là tết lớn nhất, tết Slíp Slí là tết lớn thứ hai. Bên cạnh đó, vào mỗi dịp xuân về, nhân dân thị trấn Chợ Rã thường tham dự lễ hội "Lồng Tồng" (hội xuống đồng) với ước mong mưa thuận gió hòa, mùa màng bội thu, "nhân khang, vật thịnh". Đây còn là dịp để nhân dân vui hát dân ca, chơi các trò chơi như tổ chức đánh quay, đánh yến, tung còn...

Phiên chợ vùng cao cũng là một trong những nét đặc sắc, tiêu biểu của các dân tộc nơi đây. Phiên chợ Phố Cũ - chợ Slo

đã trở thành nét sinh hoạt văn hóa thường nhật của người dân nơi đây. Chợ có từ lâu đời và là một trong những trung tâm buôn bán, trao đổi hàng hóa lớn nhất huyện Ba Bể. Phiên chợ họp vào ngày 5, ngày 10 hàng tháng, tuy nhiên người dân thường đến vào hôm trước để giao lưu sli lượn với nhau... Vào những ngày này, chợ đông vui tấp nập. Chợ không chỉ thu hút đồng bào các dân tộc Tày, Dao, Nùng, Sán Chỉ, Mường… trong tỉnh Bắc Kạn mà còn cả các tỉnh lân cận khác như Cao Bằng, Tuyên Quang... Mặt hàng trao đổi rất đa dạng và phong phú, từ những sản vật của địa phương như măng, tre, lợn, gà, vải thổ cẩm… đến những mặt hàng cần thiết trong cuộc sống của người dân từ dưới miền xuôi mang lên như muối, dầu hỏa...

Tuy nhiên, chợ không chỉ là nơi trao đổi hàng hóa mà còn là nơi mọi người đến vui chơi, giải trí sau những ngày lao động vất vả. Đặc biệt với thanh niên nam nữ trong vùng, đó còn là nơi gặp gỡ, giao lưu, kết bạn, trao đổi tâm tình qua những lời ca tiếng hát. Bởi vậy, người đến chợ thường mặc những bộ đồ đẹp nhất, đi từ lúc sáng sớm đến tối muộn mới về.

Người đến chợ đủ mọi lứa tuổi: từ người già, thanh niên và trẻ em cũng được đi theo cha mẹ. Có những người lâu lâu mới xuống chợ do nhà tận đỉnh núi cao, tiện dịp mua rất nhiều hàng hóa. Có người đi chợ chỉ để rẽ vào quán ăn bát phở nóng, ăn chiếc bánh, hoặc khề khà uống chén rượu ngô thơm nồng với bạn bè... Chợ đã trở thành trung tâm kết nối kinh tế, văn hóa không chỉ của đồng bào các dân tộc tại thị trấn Chợ Rã mà còn là điểm giao lưu của nhân dân khắp các vùng Bắc Kạn, Cao Bằng, Tuyên Quang.

3. Các di tích lịch sử, văn hóa

Chùa Phố Cũ

Chùa nằm trên quả đồi thuộc Tiểu khu 8 thị trấn Chợ Rã. Tương truyền, ban đầu chùa được xây dựng tại đỉnh đèo Kéo Ngay (cạnh trụ sở xã Thượng Giáo ngày nay) bằng cột gỗ, mái lợp tranh tre. Sau đó, một trận cuồng phong lớn xảy ra đã cuốn mái gianh của chùa sang khu vực chùa Phố Cũ hiện nay. Dân làng cho rằng đó là ý của Phật chỉ dạy nên dựng chùa ngay ở đó.

Năm 1902, khi vua Thành Thái đi ngang qua đây, nghe sự tích nhân dân kể lại mới cho xây dựng lại chùa khang trang, sạch đẹp hơn, bằng gạch đen già, mái lợp ngói âm dương.

Chùa có 3 gian, chính điện thờ Phật, hai bên điện thờ có tượng hổ. Mỗi bên treo một quả chuông to có khắc chữ "Hoa Sơn" và một quả chuông nhỏ hơn khắc chữ "Chợ Rã". Để ghi nhớ công ơn của những người đã góp công xây dựng chùa. Chùa còn làm một tấm bia lớn (kích thước rộng 1m, cao 2m), ghi tên bằng chữ Hán. Vào ngày rằm, mùng 1 (âm lịch), nhân dân thường đến chùa thắp hương, cúng lễ rất đông.

Trải qua những thăng trầm của lịch sử, bị phong hóa bởi thiên nhiên và sự tàn phá của chiến tranh, hiện nay, chùa chỉ còn lại nền gạch đá cũ và một tấm bia ghi từ đời vua Thành Thái. Tuy vậy, bà con phật tử ở địa phương vẫn thường xuyên đến cúng viếng, thắp hương. Năm 2011, chùa Phố Cũ được Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn công nhận là di tích lịch sử văn hóa và cấp phép trùng tu lại. Năm 2011, chùa Phố Cũ được xây dựng mới với diện tích

trên 4.000m², bao gồm 10 hạng mục công trình là: nhà gian chính, nhà Tăng, nhà thờ Tổ, cổng Tam quan, nhà sắp lễ và các công trình phụ trợ, khuôn viên, cây cảnh.

Tổng Luyên

Tháng 5-1945, Bác Hồ từ Pác Bó (Cao Bằng) theo đường Nam tiến về Tân Trào (Chiêm Hóa, Tuyên Quang) để trực tiếp chỉ đạo cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước. Ngày 13-5-1945, Người cùng đoàn công tác dừng chân khi đi qua châu lỵ Chợ Rã. Tại đây, Người đã tham dự buổi mít tinh gặp mặt các cán bộ chiến sỹ, lực lượng vũ trang và đồng bào các dân tộc tại Tổng Luyên (lúc ấy là sân vận động cũ của thực dân Pháp để lại) cách Pẹc Pàn khoảng 100m. Trong buổi nói chuyện, Người khen ngợi cán bộ, chiến sĩ, đồng bào đã nêu cao tinh thần đoàn kết, hăng hái đấu tranh cách mạng, giành chính quyền về tay nhân dân. Đồng thời, Người cũng huấn thị cán bộ, chiến sĩ và đồng bào phải phát huy hơn nữa tinh thần yêu nước, ra sức xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố chính quyền, giữ vững công cuộc đấu tranh, góp phần cùng đồng bào cả nước tiến lên đánh đuổi phát xít Nhật, giành lại độc lập cho đất nước.

Sau buổi mít tinh, Người dùng bữa cơm thân mật với chính quyền và Hội Cứu quốc địa phương. Đêm hôm đó, Người nghỉ lại ở Pác Co. Sớm hôm sau (ngày 14-5-1945), Người lại tiếp tục lên đường sang Quảng Khê để về Tuyên Quang.

Hiện nay, khu di tích Tổng Luyên được Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn xếp hạng là "Di tích lịch sử". Năm 2015, khu di tích Tổng Luyên (thuộc Tiểu khu 1, thị trấn

Chợ Rã) được khởi công xây dựng lại với số vốn đầu tư hơn 900 triệu đồng, từ nguồn ngân sách của huyện Ba Bể. Công trình được xây dựng trên tổng diện tích hơn 400m^2, với quy mô nhà kết cấu khung bê tông cốt thép thuộc công trình cấp 4; cổng, hàng rào xây gạch chỉ kết hợp sen hoa sắt. Đây là nơi để nhân dân Chợ Rã mãi mãi ghi dấu sự kiện lịch sử quan trọng này.

Chương II
NHÂN DÂN PHỐ CHỢ RÃ THAM GIA ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1930-1954)

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ, CHÍNH TRỊ, VĂN HÓA - XÃ HỘI DƯỚI THỜI PHÁP THUỘC

Tháng 9-1858, thực dân Pháp nổ súng tấn công bán đảo Sơn Trà (Đà Nẵng), mở đầu quá trình xâm lược nước ta. Năm 1884, thực dân Pháp đem quân đánh chiếm Thái Nguyên, sau đó đánh lên Cao Bằng, Bắc Kạn. Ngày 13-2-1888, quân Pháp do Xéc-vi-e chỉ huy từ vùng Bảo Lạc, Cao Bằng tiến xuống đánh chiếm châu lỵ Chợ Rã.

Sau khi hoàn thành việc đánh chiếm, ngày 11-4-1900, Toàn quyền Đông Dương ra nghị định tách một phần đất thuộc Thái Nguyên thành lập tỉnh Bắc Kạn gồm 4 châu: Thông Hóa (sau đổi thành Na Rì), Bạch Thông, Cảm Hóa (sau đổi thành Ngân Sơn) và châu Chợ Rã (nay là huyện Ba Bể)[1]. Trong đó, châu Chợ Rã có 5 tổng là: Giáo Hiệu,

1. *Lịch sử Đảng bộ huyện Ba Bể (1930-1945)*, tr. 12.

Hà Hiệu, Thượng Giáo, Nam Mẫu và Quảng Khê gồm 25 xã, 27 thôn[1]. Phố Chợ Rã là trung tâm châu lỵ thuộc tổng Thượng Giáo.

Đứng đầu châu Chợ Rã là tri châu, lần lượt là các ông châu Lê, châu Tinh, châu Hồ, châu Quận (tức Đồng Phúc Quận - người châu Ngân Sơn).

Chính quyền cấp xã do lý trưởng đứng đầu. Giúp việc có phó lý, chưởng bạ (trông coi sổ sách điền bạ), hộ lại (trông coi giấy tờ sinh, tử, giá thú), thủ quỹ, trương tuần (phụ trách về an ninh, tuần phòng) và xã đoàn (phụ trách mảng quân sự, binh dịch). Riêng phố Chợ Rã được cắt đặt hai lý trưởng, gồm các ông Vi Văn Tốc, phụ trách người Tày và ông trưởng Thái, phụ trách người Kinh.

Về quân sự, thực dân Pháp cho đặt đồn lính khố xanh ở châu lỵ và đồn bang tá ở Pác Nặm. Hai đồn này liên kết với các đồn Phủ Thông (huyện Bạch Thông), Kéo Lèng (Bằng Khẩu, huyện Ngân Sơn) tạo thành hệ thống đồn bốt kìm chặt châu Chợ Rã. Phố Chợ Rã là trung tâm châu lỵ, chịu sự kiểm soát và kìm kẹp nặng nề nhất.

Dựa vào đội ngũ tay sai này, thực dân Pháp thực hiện chính sách khai thác và bóc lột nhân dân.

Về kinh tế: Thực dân Pháp đặt ra nhiều thứ thuế, trong đó nặng nề nhất là thuế thân. Mức thuế liên tục tăng, năm 1931, thuế thân, thuế ruộng tăng lên 15%, cho vay nặng lãi tăng thêm 10%. Thực dân Pháp bổ thuế ngay từ đầu năm, đồng thời cho phép chính quyền địa phương lạm bổ

---

1. *Ba Bể, Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945-1975)*, Nxb. Quân đội nhân dân, tr.16.

theo những tỉ lệ nhất định dẫn đến tình trạng bọn quan lại, cai phó tổng, lý trưởng câu kết chặt chẽ với nhau để tăng thêm nhiều khoản phụ thu. Mức thuế tăng nhanh càng khiến cho đời sống nhân dân rơi vào cảnh khốn cùng, nhiều gia đình rơi vào cảnh phải "bán vợ đợ con".

Là trung tâm châu lỵ, lại có chợ Phố Cũ, tập trung buôn bán khá tấp nập của cả vùng nhưng các ngành thương mại và dịch vụ của phố Chợ Rã không phát triển do thuế má nặng nề. Trong những năm chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945), thực dân Pháp đã tăng thuế môn bài đánh vào các tiểu thương lên gấp 4 lần. Không những vậy, những mặt hàng thiết yếu như muối, dầu... đều bị thực dân Pháp độc quyền. Chúng tuyệt đối nghiêm cấm việc nấu rượu, buôn bán muối trong nhân dân.

Nền nông nghiệp độc canh cây lúa, năng suất thấp, lại thường xuyên gặp thiên tai, hạn hán, mất mùa. Ruộng đất đa phần tập trung trong tay địa chủ, phú nông. Nông dân chỉ một số ít có ruộng còn lại phải đi thuê mướn của địa chủ với tỉ lệ tô tức rất cao, có khi đến 1/3 hoa lợi thu hoạch được. Bên cạnh đó, thực dân Pháp còn thực hiện chính sách bắt lính rất gắt gao. Đa phần nam thanh niên đều bị chúng bổ sung vào đội lính khố xanh[1].

Hệ thống y tế, giáo dục đều kém phát triển. Cả châu Chợ Rã chỉ có một phòng phát thuốc, một trạm điện tín, một trường học (từ lớp 1 đến lớp 3), dạy Quốc ngữ và tiếng Pháp đặt tại trung tâm châu lỵ. Tuy nhiên, trường

1. Thực dân Pháp áp dụng chính sách riêng với nhân dân phố Chợ Rã là không phải đi phu.

chỉ dành riêng cho con nhà giàu và quan lại trong vùng, còn lại, 97% dân số bị mù chữ (đặc biệt, phụ nữ hoàn toàn không được đi học). Thực dân Pháp cũng cho xây dựng tuyến đường qua phố Chợ Rã đi hồ Ba Bể nhưng chỉ nhằm phục vụ cho nhu cầu ăn chơi, nghỉ dưỡng của bọn chúng. Nhân dân phải đi phu, làm đường khiến cuộc sống càng thêm lầm than.

Ngày 3-2-1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã mở ra một chân trời mới cho cách mạng Việt Nam. Đặc biệt từ sau khi lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc về nước (năm1941), ở tại Pác Pó (Cao Bằng), phong trào cách mạng ở trong nước, nhất là khu căn cứ địa Việt Bắc phát triển mau lẹ.

Châu Chợ Rã (tỉnh Bắc Kạn) có vị trí chiến lược, nằm trên con đường huyết mạch nối từ Cao Bằng xuống Thái Nguyên, từ đó nối trung tâm cách mạng Việt Bắc với phong trào cách mạng cả nước. Vì vậy, ngay từ đầu, Đảng đã chủ trương sớm phát triển phong trào cách mạng ở đây. Đến tháng 5-1942, các cơ sở Việt Minh đã được xây dựng ở xã Thượng Ân, Cốc Đán và Tô Khê (châu Ngân Sơn). Từ đây, phong trào Việt Minh phát triển sang các xã miền đông châu Chợ Rã và chân núi Phja Bjoóc (xã Thượng Giáo).

Từ tháng 3-1943 đến tháng 1-1944, Ban Lãnh đạo Nam tiến (tại Cao Bằng) lần lượt cử 19 đội xung phong xuống Ngân Sơn, Chợ Rã, Chợ Đồn, Bạch Thông (Bắc Kạn). Trong đó, một mũi Nam tiến do đồng chí Nông Văn Quang (tức Mạc Văn Ức) phụ trách tiến xuống xây dựng cơ sở Việt Minh trong đồng bào Dao ở xã Phúc Lộc, sau đó

phát triển sang Lủng Cháng (Hà Hiệu), Chu Hương, Mỹ Phương... Từ đây, theo đường dây họ hàng người Dao, cán bộ Nam tiến sang chân núi Phja Bjoóc và các vùng phía nam. Đến cuối năm 1943, cơ sở Việt Minh đã được mở rộng đến nhiều bản thuộc các xã Chu Hương, Yến Dương, Địa Linh, Thượng Giáo, Mẫu Ninh, Cao Thượng, Nghiên Loan, Xuân La, Bộc Bố, Giáo Hiệu, Nhạn Môn và phát triển sang cả Nà Hang (Tuyên Quang).

Tại vùng thấp, một số cơ sở Việt Minh cũng được xây dựng tại các bản Khuổi Mản, Nà Gia, Cốc Lót (Hà Hiệu), Bản Hon (Bành Trạch) do đồng chí Nông Văn Lạc phụ trách. Như vậy, sau chưa đầy một năm, các cơ sở của Đảng đã tạo dựng được chỗ đứng vững chắc tại dải đất vùng cao châu Chợ Rã mà khu vực Phja Bjoóc là trung tâm. Từ đây, hai khu căn cứ địa cách mạng Cao Bằng và Bắc Sơn - Võ Nhai được khai thông với nhau. Đồng thời, từ căn cứ Cao Bằng qua Chợ Rã, Chợ Đồn... đã liên lạc được với Ban Thường vụ Trung ương ở dưới xuôi. Đây là tiền đề quan trọng để châu Chợ Rã tiến lên giành chính quyền khi thời cơ đến.

Phong trào cách mạng phát triển mạnh mẽ ở vùng cao châu Chợ Rã có sức cổ vũ lớn lao nhân dân toàn châu ly, đặc biệt là đồng bào các dân tộc ở vùng thấp, nơi tổ chức Việt Minh chưa phát triển đến được đây. Tại phố Chợ Rã, mặc dù địch kiểm soát an ninh rất gắt gao nhưng những thông tin về Đảng, cách mạng và tổ chức Việt Minh vẫn vượt qua sự kiểm soát của địch để đến được với nhân dân. Một số người con của phố Chợ Rã đã sớm giác ngộ và đi theo cách mạng. Tiêu biểu như các đồng chí Vi Văn Nam,

Vi Văn Chu, Vi Văn Dìn, Ma Văn Ẩn, Nguyễn Văn Hinh, Hoàng Văn Cửu...

Đầu năm 1945, tình hình thế giới có nhiều chuyển biến thuận lợi cho cách mạng Việt Nam. Phe Đồng Minh đang thắng lớn. Ở trong nước, ngày 9-3-1945, phát xít Nhật đảo chính thực dân Pháp, độc chiếm Đông Dương. Ngày 12-3-1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã họp và ra Chỉ thị: "Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta", đồng thời phát động Cao trào kháng Nhật, cứu nước, tiến tới khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền khi thời cơ đến.

Ngay sau đó, Ban Thường vụ liên Tỉnh ủy Cao - Bắc - Lạng họp tại Lam Sơn (Hòa An, Cao Bằng) quyết định: đánh đổ ách thống trị của Pháp ở nông thôn, tùy từng nơi thành lập chính quyền nhân dân từ cấp xã đến cấp tỉnh; phân phối cán bộ Đội Việt Nam tuyên truyền Giải phóng quân về cùng các đội vũ trang địa phương, tổ chức các đơn vị giải phóng quân chuẩn bị đánh Nhật.

Thực hiện Chỉ thị của Tỉnh ủy, Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân[1] đã phân phối lực lượng tiến về các địa phương phát động quần chúng nổi dậy, giải phóng các đồn bốt, đập tan chính quyền tay sai của địch, thành lập chính quyền cách mạng.

Đồng chí Võ Nguyên Giáp trực tiếp dẫn đầu một đơn vị Giải phóng quân (trong đó có các đồng chí Mai Trung Lâm, Chu Huy Mân, Dương Đại Lâm) tiến về giải phóng châu lỵ Ngân Sơn. Sau đó, ngày 21-3-1945, tiến sang châu

1.Thành lập ngày 22-12-1944 do đồng chí Võ Nguyên Giáp chỉ huy.

Chợ Rã. Trên đường qua xã Hà Hiệu, đơn vị Giải phóng quân này đã bắt được một toán lính khố xanh, khố đỏ với trang bị súng ống, ba lô đầy đủ cùng tên Phó Giám binh người Pháp đang tìm đường chạy sang biên giới Trung Quốc, hòng thoát thân. Biết được tình thế Nhật đã đảo chính Pháp, quân ta chủ động đề nghị binh lính Pháp cùng hợp tác đánh Nhật và được tên Phó Giám binh người Pháp đồng ý. Ngày 22-3-1945, đồng chí Võ Nguyên Giáp cử đồng chí Mai Trung Lâm cùng đồng chí Bế Văn Sắt (có 4 lính khố xanh dẫn đường) đi gặp Giám binh Đờ Pông-tích đang trú ẩn ở hồ Ba Bể. Ngày 23-3-1945, tên Giám binh này đến gặp đồng chí Võ Nguyên Giáp xin giao lại toàn bộ vũ khí cùng 4 trung đội lính[1].

Đối với tri châu Chợ Rã lúc bấy giờ là Đồng Phúc Quận, Ban Chỉ huy đơn vị Giải phóng quân cũng gửi thư đề nghị hợp tác chống Nhật nhưng tên này chẳng những không hợp tác mà còn chạy đi Bắc Kạn theo Nhật. Đồng chí Võ Nguyên Giáp đã lệnh cho ông Châu Đoàn và 1 tiểu đội du kích đuổi theo, bắt được tri châu Đồng Phúc Quận tại Mỹ Phương đưa về Pác Co xử án.

Ngày 23-3-1945, quân ta tiến vào giải phóng châu lỵ Chợ Rã giữa rừng cờ đỏ sao vàng của nhân dân và các Hội Cứu quốc địa phương. Nhân dân phố Chợ Rã vui mừng, phấn khởi chào đón đoàn quân cách mạng. Nhà nào cũng chuẩn bị cơm nước để phục vụ bộ đội. Tại đây, đoàn quân đã tước vũ khí của lính dõng, sau đó tổ chức lực lượng vũ

1. *Ba Bể, Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945-1975)*, Nxb. Quân đội nhân dân, tr. 33.

trang châu, tuyển mộ thêm thanh niên để phát triển Đội và tạo nguồn cán bộ nòng cốt cho địa phương. Nhiều người con phố Chợ Rã đã xung phong tham gia cách mạng như các đồng chí: Hoàng Khánh Thượng, Vi Văn Ly, Hoàng Thị Khuyên, Vi Văn Phong, Ma Thế Trọng, Nguyễn Văn Xoan, Ma Văn Lê, Ma Văn Lu, Tống Văn Vàng...

Ngày 24-3-1945, nhân dân phố Chợ Rã cùng đồng bào từ các xã lân cận và lực lượng tự vệ nô nức kéo về trung tâm châu ly, tham gia cuộc mít tinh chào mừng châu Chợ Rã được giải phóng. Trong giờ phút thiêng liêng của lịch sử, nhân dân các dân tộc Chợ Rã đã chứng kiến bộ máy chính quyền của địch bị xóa bỏ, giấy tờ, sổ sách, đồng triện bị thiêu đốt, các kho thóc của địch được phá chia cho dân nghèo.

Tại các xã, quần chúng cách mạng có lực lượng vũ trang làm nòng cốt cũng chớp thời cơ, nổi dậy giành chính quyền. Trước sự phát triển mau lẹ của cách mạng, ngày 30-3-1945, tại Lum Eng hay còn gọi là Vũng Nhỏ (thôn Phiêng Chì, xã Thượng Giáo), đồng chí Võ Nguyên Giáp tuyên bố thành lập chính quyền cách mạng trong toàn châu. Châu Chợ Rã được đổi tên thành châu Trưng Vương. Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời châu Trưng Vương được thành lập gồm 5 đồng chí do ông Hoàng Văn Đàm (người Tày) làm Chủ tịch, ông Hoàng Cao Phú (người Tày) - Phó Chủ tịch, các ông Triệu Văn Hiến (người Dao), Chu Khắc Xứng (người Kinh), Tống Văn Vàng làm Ủy viên. Đây là chính quyền cách mạng đầu tiên trong cao trào khởi nghĩa kháng Nhật cứu nước.

Cùng ngày, chính quyền cách mạng lâm thời xã

Hồng Việt[1] cũng được thành lập do ông Ma Thế Quận làm Chủ tịch. Từ đây, nhân dân phố Chợ Rã chính thức được dẫn dắt bởi một ủy ban cách mạng. Đây là thành quả cách mạng to lớn, góp phần vào thắng lợi của cao trào kháng Nhật cứu nước, tiến tới tổng khởi nghĩa Cách mạng Tháng Tám năm 1945 trên phạm vi cả nước. Sau khi được thành lập, cán bộ xã Hồng Việt đã được tham dự lớp huấn luyện cách thức tổ chức chính quyền, nhiệm vụ chính trị của chính quyền và phương pháp điều hành, quản lý tổ chức các hoạt động ở địa phương do Ủy ban cách mạng châu Trưng Vương tổ chức. Đồng thời các học viên cũng được hướng dẫn, phổ biến những kinh nghiệm về tuyên truyền vận động quần chúng xây dựng các tổ chức của Mặt trận Việt Minh như Thanh niên cứu quốc, Nông dân cứu quốc... Sau khi được học tập, các hội viên đã trở về địa phương đẩy mạnh các phong trào hoạt động cách mạng.

Về phía quân Nhật, sau khi đảo chính Pháp, ngày 17-3-1945, chúng điều 500 sĩ quan và binh lính xuống chiếm đóng thị xã Bắc Kạn. Chúng nhanh chóng thành lập chính quyền tay sai cấp tỉnh. Đồng thời, tập hợp bọn lính khố xanh, lính dõng, những tên lưu manh, côn đồ vào các lực lượng "bảo an binh", các tổ chức phản động như Tỉnh bộ Đại Việt, thanh niên Đại Việt, bảo an đoàn và mở các cuộc hành quân càn quét vào các châu hòng tiêu diệt lực lượng cách mạng. Ngày 13-4-1945, quân

1. Sau khi thành lập châu Trưng Vương, xã Thượng Giáo bao gồm cả địa phận phố Chợ Rã đổi tên thành xã Hồng Việt.

Nhật tấn công châu lỵ Trưng Vương. Thực hiện sách lược "Vườn không nhà trống" của Ủy ban cách mạng lâm thời và Mặt Trận Việt Minh các cấp, nhân dân phố Chợ Rã đi sơ tán và di dời các cơ quan, lực lượng vũ trang ở trung tâm châu lỵ đến những nơi bí mật trên núi Phja Bjoóc. Đồng thời, dân quân du kích phối hợp với các lực lượng vũ trang liên tiếp phục kích, tập kích đánh cắt giao thông triệt phá tiếp tế, tăng cường chặn đánh những toán quân địch. Quân địch thiếu lương thực lại bị quân ta liên tiếp tổ chức chặn đánh du kích, gặp nhiều khó khăn, phải vội vã rút về Phủ Thông.

Ngày 13-5-1945, trên đường từ Cao Bằng về Tân Trào (Chiêm Hóa, Tuyên Quang) để trực tiếp chỉ đạo Cách mạng Tháng Tám, lãnh tụ Hồ Chí Minh đã dừng chân tại châu Trưng Vương. Khi đến Lò Vôi, đầu phố Chợ Rã, Người vui vẻ chào hỏi mọi người. Đại diện chính quyền địa phương gồm các ông: La Văn Ạnh, Ma Văn Ẩn, Vi Văn Phong, Vi Văn Phùng đã trực tiếp ra đón tiếp Người. Người rất vui vì đây là châu lỵ đầu tiên của cả nước đã có chính quyền cách mạng. Thấy hoạt động của chính quyền mới tốt đẹp, nhân dân các địa phương đều vui mừng, phấn khởi, đội du kích làm tốt công tác bảo vệ nên Người đã đồng ý cho tổ chức mít tinh ở Tổng Luyên. Ông Hoàng Văn Đạt và các cộng sự được giao nhiệm vụ tổ chức cuộc họp mít tinh diễn ra an toàn. Công tác bảo vệ được bố trí cẩn mật. Buổi mít tinh ở Tổng Luyên có khoảng 500 người tham gia, gồm đông đảo cán bộ, các lực lượng vũ trang, đồng bào các dân tộc trong xã và các xã lân cận. Được trực tiếp gặp và nghe những lời chỉ dạy

của Người, hết thảy đồng bào các dân tộc phố Chợ Rã đều vui mừng, phấn khởi, tin tưởng con đường cách mạng của Đảng và Bác đã chọn, quyết tâm xây dựng và bảo vệ thành quả cách mạng.

Ngày 4-6-1945, thực hiện Chỉ thị của lãnh tụ Hồ Chí Minh, khu giải phóng Việt Bắc và Ủy ban lâm thời khu giải phóng được thành lập bao gồm 6 tỉnh: Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Hà Giang, Tuyên Quang, Thái Nguyên. Thực hiện chủ trương của Khu ủy, tổ Việt Minh phố Chợ Rã được thành lập gồm các ông: Ma Văn Lê, Đặng Quang Toản, Triệu Thị Nga, Triệu Văn Tưởng, Triệu Nguyên Tài và Bàn An Sinh, trong đó ông Đặng Quang Toản phụ trách chung. Đồng thời, đội tự vệ, dân quân du kích phố Chợ Rã cũng được thành lập do ông Lê (người Kinh) làm Trung đội trưởng. Các đơn vị của địa phương đã nhanh chóng ổn định tổ chức, củng cố lực lượng, thực hiện các nhiệm vụ cấp bách trước tiên, trong đó nhiệm vụ tổ chức bảo vệ quê hương, chống lại các cuộc càn quét của phát xít Nhật được đặt lên hàng đầu.

Ngày 21-6-1945, từ thị trấn Phủ Thông, quân Nhật và bọn tay sai phản động mở nhiều mũi tấn công, càn quét vào vùng giải phóng châu Chợ Rã. Tại đây, phát xít Nhật lập hai cứ điểm quân sự quan trọng tại phố Chợ Rã và xã Hà Hiệu để khống chế con đường cách mạng huyết mạch từ Chợ Rã (Bắc Kạn) đi Nguyên Bình (Cao Bằng) và đàn áp phong trào cách mạng của nhân dân.

Dưới sự chỉ đạo của Đội dân quân du kích châu Trưng Vương, đội tự vệ, dân quân du kích phố Chợ Rã đã phối hợp cùng lực lượng vũ trang các xã lân cận triển khai thế

trận quân sự, tập kích vào các vị trí đóng quân của địch, gây cho địch rất nhiều khó khăn trong việc chi viện lực lượng cũng như tiếp tế lương thực, thực phẩm, vũ khí cho các cứ điểm và đồn bốt.

Sau khi quân Nhật rút, công tác xây dựng lực lượng chính trị, củng cố và phát triển các hội cứu quốc của Mặt trận Việt Minh được triển khai tích cực. Toàn thể nhân dân phố Chợ Rã hăng hái tham gia vào các đoàn thể như Hội Nông dân cứu quốc, Thanh niên cứu quốc, Phụ nữ cứu quốc, Phụ lão cứu quốc, Nhi đồng cứu quốc... Các đồng chí cán bộ của địa phương tiếp tục được tham dự các lớp huấn luyện chính trị quân sự nhằm nâng cao trình độ nghiệp vụ trong công tác xây dựng Mặt trận Việt Minh xã.

Công tác huấn luyện quân sự tiếp tục được quan tâm. Dưới sự giúp đỡ của tổ chức Giải phóng quân, đội tự vệ, dân quân du kích phố Chợ Rã đã nhanh chóng triển khai luyện tập các hình thức chiến thuật phục kích, thiết lập được hệ thống báo động truyền tin bằng mõ, tù và và chạy bộ đã kịp thời thông báo các tin tức về địch khi chúng đi càn quét.

Về kinh tế: Thực hiện sự chỉ đạo của Ủy ban Giải phóng khu Việt Bắc, tại địa bàn phố Chợ Rã, ruộng đất, công cụ lao động của bọn tay sai, phản động bị tịch thu, đem chia cho dân nghèo. Nhân dân vui mừng, tích cực lao động sản xuất. Phong trào thi đua sản xuất phát triển mạnh, nhờ vậy nhân dân không chỉ đảm bảo được đời sống của mình mà còn góp phần phục vụ cho cách mạng. Các hoạt động kinh tế khác của địa phương cũng được phục hồi và đi vào nền nếp.

Từ giữa năm 1945, phe phát xít và quân Nhật liên tiếp thất bại trên các chiến trường ở châu Âu và Thái Bình Dương. Thời cơ đang đến rất gần. Trước tình hình đó, từ ngày 13 đến 15-8-1945, Hội nghị toàn quốc của Đảng đã họp tại Tân Trào (Tuyên Quang) quyết định tiến hành tổng khởi nghĩa. Đồng thời, Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc ra Quân lệnh số 1, hạ lệnh Tổng khởi nghĩa trong cả nước. Ngày 16-8, Đại hội Quốc dân (do Tổng bộ Việt Minh triệu tập) đã nhất trí tán thành chủ trương Tổng khởi nghĩa của Đảng, kêu gọi quần chúng cả nước đứng lên giành chính quyền.

Hưởng ứng lệnh Tổng khởi nghĩa, Đội tự vệ phố Chợ Rã cùng với lực lượng vũ trang châu và đông đảo quần chúng nhân dân tiến về bao vây, uy hiếp quân Nhật tại trung tâm châu lỵ. Đêm ngày 18-8, lực lượng vũ trang bao vây nhà tri châu Hàm ở Pẹc Pàn (nay là thị trấn Chợ Rã). Ngày 19-8-1945, quân Nhật và bọn lính bảo an bỏ đồn trại ở Chợ Rã vội vã phá vây tháo chạy về thị xã Bắc Kạn. Ngày 20-8-1945, quân Nhật hoàn toàn bị đánh đuổi ra khỏi địa bàn Chợ Rã.

Thắng lợi giải phóng châu Chợ Rã nói chung và phố Chợ Rã nói riêng trong cao trào kháng Nhật cứu nước và Tổng khởi nghĩa Tháng Tám là thành quả cách mạng quan trọng, không chỉ giúp nhân dân thoát khỏi ách áp bức, bóc lột của thực dân Pháp và phát xít Nhật mà còn là nguồn cổ vũ lớn lao đối với toàn thể đồng bào cả nước đứng lên giành độc lập, tự do. Nó thể hiện sự đoàn kết, ý chí và nguyện vọng của toàn thể nhân dân tin tưởng cách mạng và ủng hộ Việt Minh. Từ đây, lịch sử của dân tộc

Việt Nam cũng như nhân dân Chợ Rã bước sang một thời kỳ mới - thời kỳ củng cố, bảo vệ và xây dựng quê hương, đất nước.

II. XÂY DỰNG, BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG VÀ THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945-1954)

1. Tham gia xây dựng và củng cố chính quyền sau cách mạng (1945-1946)

Cách mạng Tháng Tám thành công, ngày 2-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản "Tuyên ngôn độc lập", khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Niềm vui chưa trọn vẹn thì nhân dân Chợ Rã cũng như toàn thể dân tộc Việt Nam phải đương đầu với những khó khăn, thử thách hết sức nặng nề. Ở trong nước, hậu quả của hơn 80 năm khai thác, bóc lột của thực dân Pháp và hơn 4 năm của phát xít Nhật đã đẩy nhân dân ta vào cảnh khốn cùng. Nạn đói cuối năm 1944, đầu năm 1945 đã khiến cho hơn 2 triệu đồng bào bị chết đói. Hơn 95% dân số bị mù chữ. Ngân khố Quốc gia hầu như trống rỗng. Trong khi đó, ở bên ngoài giặc ngoại xâm ùn ùn kéo vào nước ta. Cuối tháng 8 đầu tháng 9-1945, ở miền Bắc 20 vạn quân Tưởng do tướng Lư Hán làm tổng chỉ huy đã vượt biên giới Việt - Trung tiến vào nước ta. Ở miền Nam, được sự hậu thuẫn của Anh, thực dân Pháp cũng quay trở lại Việt Nam. Đêm 22 rạng ngày 23-9-1945, quân đội Pháp đánh úp vào trụ sở Ủy ban nhân dân Nam bộ và cơ quan tự vệ thành phố Sài Gòn, mở đầu quá trình xâm lược nước ta lần thứ hai. Vận mệnh dân tộc như "ngàn cân treo sợi tóc".

Trong bối cảnh chung của đất nước, nhân dân phố

Chợ Rã cũng gặp nhiều khó khăn. Tỉ lệ dân số mù chữ lên đến 97%. Trong đời sống xã hội, các hủ tục lạc hậu còn rất phổ biến. Là địa bàn miền núi, đất rộng người thưa, thiên nhiên có nhiều ưu đãi, nhân dân phố Chợ Rã không gặp phải nạn đói nặng nề như đồng bào miền xuôi, nhưng đời sống cũng hết sức khó khăn. Sau những trận càn quét của phát xít Nhật, nhà cửa, ruộng vườn của nhân dân hầu như bị phá hủy hoàn toàn.

Bên cạnh đó, các tổ chức phản động là tay sai của Tưởng ra sức chống đối cách mạng. Lấy chiêu bài tự do, chúng cùng với lũ quan thầy ra sức sục sạo, len lỏi vào các khu phố của Chợ Rã để tuyên truyền, lôi kéo, tập hợp người dân vào tổ chức "Nam Dương Hoa kiều hiệp hội" với các luận điệu như: vào Nam Dương Hoa kiều hiệp hội sẽ được miễn thuế, không bị đánh đập, có cuộc sống ấm no... Chúng kích động và xúi giục những đồng bào người Việt gốc Hoa, người Nùng... quay trở lại với quốc tịch Trung Quốc. Điều này làm cho tình hình trị an trên địa bàn trở nên hết sức rối ren. Nhân dân hoang mang, trong dư luận có nhiều ý kiến trái chiều nhau...

Tuy vậy, phong trào cách mạng ở phố Chợ Rã cũng có những thuận lợi cơ bản. Trong Cách mạng Tháng Tám, xã Hồng Việt nói riêng và châu Trưng Vương nói chung là địa bàn sớm nhất của cả nước thành lập được chính quyền nhân dân lâm thời. Nằm trong căn cứ địa cách mạng và Khu Giải phóng Việt Bắc, nhân dân, các tổ chức Đảng, chính quyền và lực lượng vũ trang sớm giác ngộ cách mạng, qua đấu tranh được rèn luyện, trưởng thành và vững vàng trong công tác.

Thực hiện Chỉ thị của Hội đồng Chính phủ về 6 nhiệm vụ cần giải quyết trước mắt[1], dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Ủy ban cách mạng lâm thời xã Hồng Việt, nhân dân phố Chợ Rã cùng với cả nước đã tích cực thực hiện nhiệm vụ chống "giặc đói", "giặc dốt" và "giặc ngoại xâm".

Nhân dân tích cực tham gia phong trào thi đua tăng gia sản xuất, phát nương làm rẫy, tận dụng đất đai, mở rộng diện tích gieo trồng, kết hợp trồng cây ngắn ngày và dài ngày, giúp đỡ nhau về giống, vốn, sức kéo, công cụ lao động, sản xuất... Đội ngũ cán bộ chính quyền cùng với Giải phóng quân còn đến từng hộ gia đình vận động nhân dân tích cực làm thủy lợi, tăng cường chăm bón, áp dụng các biện pháp, kỹ thuật trồng lúa nước, mua sắm thêm công cụ sản xuất, đẩy mạnh chăn nuôi gia súc, gia cầm... Nhờ vậy, năng suất, sản lượng lương thực, hoa màu của địa phương từng bước được nâng lên, đảm bảo giữ vững và ổn định đời sống của nhân dân. Phong trào tương thân tương ái, giúp đỡ lẫn nhau được nhân dân nhiệt tình hưởng ứng. Các hộ đói, hộ nghèo của địa phương cũng như các gia đình bị đói dưới xuôi lên hàng tháng đều được nhận gạo hỗ trợ. "Hũ gạo cứu đói", "Hũ gạo kháng chiến" được đặt trong mỗi gia đình. Hàng tuần, hàng tháng các tổ chức chính quyền lại đi thu gom để chuyển đến nơi cần cứu trợ.

---

1. Ngày 3-9-1945, Hội đồng Chính phủ đã họp và đề ra 6 nhiệm vụ là: Phát động chiến dịch tăng gia sản xuất; mở phong trào chống nạn mù chữ; tổ chức tổng tuyển cử; mở phong trào giáo dục cần, kiệm, liêm, chính; bỏ thuế thân, thuế chợ, thuế đò, cấm hút thuốc phiện; tuyên bố tự do tín ngưỡng.

Bên cạnh đó, nhân dân phố Chợ Rã còn hưởng ứng rất sôi nổi "Tuần lễ vàng", "Quỹ độc lập", "Quỹ Nam bộ kháng chiến" do Chính phủ phát động. Tấm lòng của đồng bào các dân tộc Tày, Nùng, Dao, Kinh tuy mộc mạc nhưng chân thành và ấm áp. Mặc dù đời sống còn nhiều khó khăn nhưng khi Chính phủ cần, đồng bào không quản ngại, mang tài sản của gia đình mình ủng hộ cho Chính phủ. Đó có thể chỉ là những tấm vải thô do bà con tự dệt, những con vật do đồng bào nuôi như trâu, bò, lợn gà... nhưng đó là tất cả tấm lòng của đồng bào đối với cách mạng, trước sau như một, son sắt thủy chung. Các hộ tiểu thương ở phố chợ đã tích cực đem vàng, bạc, của cải ủng hộ cho cách mạng. Trong đợt quyên góp này, đồng bào các dân tộc Chợ Rã đã góp một phần công sức nhỏ bé của mình cùng với nhân dân cả nước giúp Chính phủ vượt qua khó khăn để vững tay chèo lái con thuyền cách mạng Việt Nam đến thành công.

Trong công tác thi đua diệt giặc dốt, hưởng ứng lời kêu gọi của Chính phủ và phương châm của Chủ tịch Hồ Chí Minh "Người biết chữ dạy cho người chưa biết chữ", một phong trào học tập được dấy lên sôi nổi trong tất cả quần chúng nhân dân. Từ trẻ nhỏ đến người già, từ nam giới đến phụ nữ, ai ai cũng hăng say học tập, mang con chữ về "thắp sáng" cho bản làng. Đêm đêm sau một ngày lao động vất vả, nhân dân lại thắp đuốc nô nức đến các lớp bình dân học vụ để học chữ, học hát, sinh hoạt đoàn thể và luyện tập quân sự... Đặc biệt, phong trào bình dân học vụ được chị em phụ nữ hưởng ứng rất nhiệt tình, học mọi lúc mọi nơi, học ngoài đồng ruộng, học trên nương rẫy...

Ban Bình dân học vụ châu Chợ Rã, cùng các đơn vị Giải phóng quân đóng trên địa bàn cũng tích cực đưa ra nhiều biện pháp để nâng cao chất lượng học tập, đồng thời cử cán bộ chiến sĩ có văn hóa xuống dạy nhân dân. Nhờ vậy, công tác xóa nạn mù chữ ở phố Chợ Rã thu được những kết quả tích cực. Đến hết năm 1946, tại phố Chợ Rã đã có trên 80% người biết đọc, biết viết, đạt yêu cầu phổ cập trình độ biết đọc, biết viết trong quần chúng nhân dân.

Cùng với phong trào Bình dân học vụ, công tác giáo dục phổ thông cũng được chính quyền xã quan tâm phát triển. Trường cấp I tại phố Chợ Rã được tu sửa và chỉnh trang lại trên cơ sở trường học đã được xây dựng dưới thời Pháp thuộc. Trường đã thu hút được hàng trăm con em ở địa phương cũng như các xã lân cận đến học.

Việc thực hiện đời sống mới trong nhân dân cũng đạt nhiều kết quả tốt. Các tệ nạn xã hội như cờ bạc, rượu chè, mê tín dị đoan, nghiện thuốc phiện dần dần giảm bớt. Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ... của phố Chợ Rã thành lập các đội văn nghệ, trang bị nhạc cụ dân tộc, tổ chức nhiều buổi biểu diễn văn nghệ, đọc thơ, vè, ca dao, diễn kịch... với nội dung ca ngợi cuộc sống mới, đả kích châm biếm những thói hư tật xấu trong học tập, lao động rất náo nhiệt và vui vẻ. Phong trào hội họp, mít tinh, thể dục - thể thao, múa hát tập thể, văn hóa - văn nghệ thu hút được đông đảo quần chúng nhân dân tham gia, đặc biệt là tầng lớp thanh, thiếu niên.

Bên cạnh đó, công tác y tế, chăm lo sức khỏe cho nhân dân cũng từng bước được quan tâm. Tại phố Chợ Rã có phòng y tế chuyên trách, thực hiện sơ cấp cứu, khám,

chữa một số bệnh thông thường cho nhân dân. Phong trào vệ sinh phòng bệnh được tuyên truyền, phổ biến khá rộng rãi. Nhiều phong tục, tập quán lạc hậu, mất vệ sinh do chế độ cũ để lại từng bước được đẩy lùi và xóa bỏ.

Công tác củng cố và xây dựng chính quyền cách mạng được đặc biệt coi trọng. Ngày 8-9-1945, Chính phủ ban hành Sắc lệnh số 14/SL về Tổng tuyển cử bầu Quốc hội. Ngày 6-1-1946, lần đầu tiên trong lịch sử, đông đảo nhân dân phố Chợ Rã cùng với nhân dân cả nước được thực hiện quyền công dân của mình, nô nức đi bỏ phiếu bầu Quốc hội khóa đầu tiên của nước Việt Nam mới.

Trong phiên họp đầu tiên, Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã thống nhất các đơn vị hành chính trên toàn quốc. Theo đó, châu Trưng Vương đổi thành châu Chợ Rã, xã Hồng Việt được đổi tên là xã Thượng Giáo. Sau đó, toàn thể cử tri xã Thượng Giáo lại hăng hái tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân hai cấp tỉnh và xã. Trong phiên họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân xã Thượng Giáo bầu Ủy ban hành chính do ông Trần Văn Ma làm Chủ tịch. Các tổ chức như Đoàn Thanh niên cứu quốc, Hội Phụ nữ cứu quốc, Hội Nông dân cứu quốc cũng được quan tâm lãnh đạo, xây dựng kiện toàn về tổ chức và cán bộ. Các tổ chức này đã từng bước phát huy được vai trò của mình trong giáo dục, động viên, vận động nhân dân tham gia kháng chiến kiến quốc.

Trong bối cảnh đất nước gặp nhiều hiểm nguy từ các thế lực ngoại bang, công tác bảo đảm và giữ gìn an ninh trật tự ở địa phương được đặc biệt coi trọng. Việc xây dựng và phát triển lực lượng vũ trang được đặc biệt quan

tâm. Dưới sự chỉ đạo của các cấp chính quyền, sự giúp đỡ của Giải phóng quân, Ủy ban hành chính xã cùng các đoàn thể đã vận động nhân dân tích cực tham gia xây dựng lực lượng vũ trang và ủng hộ phong trào kháng chiến trên toàn quốc. Khi quân Pháp đánh chiếm Sài Gòn, nhân dân phố Chợ Rã cùng toàn thể châu lỵ tổ chức mít tinh, biểu tình phản đối cuộc chiến tranh xâm lược của Pháp, đồng thời thể hiện sự quyết tâm chiến đấu vì nền độc lập, tự do của dân tộc. Nhiều thanh niên phố Chợ Rã đã tình nguyện nhập ngũ vào Nam chiến đấu và tham gia các đơn vị chống Quốc dân Đảng ở Vĩnh Yên, Lào Cai, Yên Bái.

Đội tự vệ phố Chợ Rã được bổ sung thêm lực lượng có nhiệm vụ vừa chiến đấu vừa sản xuất, tham gia các phong trào ở địa phương, luyện tập quân sự, tuần tra canh gác, giữ gìn trật tự trị an, trấn áp bọn phản cách mạng. Trước các hành động gây hấn, chống đối cách mạng của các tổ chức tay sai của Tưởng Giới Thạch, lực lượng vũ trang phố Chợ Rã đã phối hợp các tổ chức cách mạng trên địa bàn kịp thời ngăn chặn những hành động của chúng, đồng thời bắt giữ và trừng trị thích đáng những tên cầm đầu. Nhờ vậy, tình hình trị an ở phố Chợ Rã tuy xảy ra phức tạp nhưng cơ bản đảm bảo được an ninh trật tự và an toàn xã hội.

Về công tác huấn luyện quân sự, đội tự vệ được Giải phóng quân trực tiếp hướng dẫn về chiến thuật du kích sử dụng vũ khí thô sơ, cách gài mìn, cắm chông, bố trí bẫy đá... Bên cạnh đó, các cấp chính quyền động viên toàn dân cùng tham gia luyện tập quân sự, xây dựng và tổ chức thế trận thôn, bản liên hoàn chiến đấu...

Với những thắng lợi trong nhiệm vụ diệt giặc đói, giặc dốt, củng cố chính quyền và lực lượng vũ trang, nhân dân phố Chợ Rã nói riêng và xã Thượng Giáo nói chung không những giúp cho nhân dân địa phương vượt qua những khó khăn ban đầu, tạo điều kiện cho cuộc chiến tranh lâu dài mà còn có ý nghĩa to lớn về chính trị. Tuy còn nhiều khó khăn nhưng những thắng lợi đó đã làm tăng sự tin tưởng của nhân dân với chế độ mới, nâng cao uy tín của Đảng, chính quyền, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc và chống lại âm mưu chia rẽ, phá hoại của kẻ thù.

2. Tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1947-1954)

Trước dã tâm xâm lược của thực dân Pháp, trong 2 ngày 18 và 19-12-1946, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã họp và quyết định phát động cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược trên phạm vi cả nước. Ngày 20-12-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra "Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến":

"Hỡi đồng bào toàn quốc!

Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta phải nhân nhượng. Nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới vì chúng quyết tâm cướp nước ta lần nữa!

Không! Chúng ta thà hi sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ!

Hỡi đồng bào!

Chúng ta phải đứng lên!".

Hưởng ứng Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân phố Chợ Rã chính thức bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ chống lại cuộc xâm

lược lần thứ hai của thực dân Pháp. Tại phố Chợ Rã, nam, nữ thanh niên tự vệ vũ trang với những chiếc loa tay đi vào khắp các ngõ xóm, phố chợ phát đi lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Các khẩu hiệu "Toàn dân kháng chiến", "Thà chết không chịu làm nô lệ", "Mỗi bản làng là một pháo đài"... xuất hiện ở khắp mọi nơi.

Lực lượng tự vệ, dân quân du kích cũng được kiện toàn và củng cố. Hầu hết các nam, nữ thanh niên phố Chợ Rã đều gia nhập dân quân du kích, sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ quê hương. Ủy ban kháng chiến xã Thượng Giáo được thành lập, đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Châu ủy và Ủy ban kháng chiến châu Chợ Rã. Trang thiết bị vũ khí của đội dân quân du kích cũng được bổ sung thêm gồm: súng trường, súng kíp, lựu đạn, giáo mác, mã tấu... Nhân dân cùng với lực lượng vũ trang phố Chợ Rã cũng tự tạo ra được nhiều súng kíp, đạn ghém... từ các nguyên liệu thu gom được để tự trang bị vũ khí cho mình. Phong trào luyện tập quân sự diễn ra sôi nổi ở khắp mọi nơi. Dưới sự hướng dẫn của đơn vị chủ lực, các lực lượng vũ trang được huấn luyện khá bài bản các nhiệm vụ về chiến đấu, tổ chức chiến đấu chống địch càn quét, tấn công... Bên cạnh đó, nhân dân phố Chợ Rã cũng tích cực tham gia các phong trào ủng hộ kháng chiến như "Góp quỹ nuôi quân", "Hũ gạo kháng chiến", "Mùa đông binh sĩ"... góp phần củng cố thêm lực lượng dân quân du kích của địa phương.

Công tác xây dựng Đảng và phát triển đội ngũ đảng viên cũng được đặc biệt coi trọng. Nhờ thực hiện tốt cuộc vận động "Thi đua phát triển đảng viên" theo Nghị quyết Hội nghị cán bộ Trung ương (4-1945), trên địa bàn xã

Thượng Giáo đã phát triển thêm được 4 đồng chí đảng viên là: Ma Thế Trọng, Trần Văn Ma, Bùi Quang Đệ, Lưu Văn Hiền. Trên cơ sở đó, tháng 10-1947, Chi bộ Đảng xã Thượng Giáo được thành lập với 15 đảng viên, do đồng chí Ma Thế Trọng làm Bí thư Chi bộ. Từ đây, nhân dân xã Thượng Giáo đã có Chi bộ Đảng trực tiếp lãnh đạo. Đây là một bước ngoặt có ý nghĩa quan trọng đối với phong trào cách mạng ở địa phương. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, cán bộ và nhân dân xã Thượng Giáo nói chung và phố Chợ Rã nói riêng tích cực thi đua lao động, sản xuất, xây dựng lực lượng vũ trang, chuẩn bị cho cuộc kháng chiến.

Về phía địch, sau khi chiếm được Hà Nội, thực dân Pháp tiếp tục tấn công lên Việt Bắc nhằm tiêu diệt cơ quan đầu não và lực lượng chủ lực của ta để nhanh chóng kết thúc chiến tranh. Với âm mưu đó, Pháp đã tập trung lực lượng gồm 12.000 sĩ quan và binh lính, 800 xe vận tải, 40 máy bay ném bom, 40 tàu, xuồng, ca nô chiến đấu... bao vây Việt Bắc theo hai hướng tiến công chính. Thứ nhất, theo đường bộ, Pháp tiến quân từ Lạng Sơn sang Cao Bằng bằng đường số 4 rồi xuống Bắc Kạn, Tuyên Quang theo đường số 3, tạo thành gọng kìm thứ nhất bao vây Việt Bắc theo hướng bắc và đông bắc. Thứ hai, theo đường thủy, Pháp ngược sông Hồng đánh lên Việt Trì (Phú Thọ), sang sông Lô đánh Chiêm Hóa và thị xã Tuyên Quang tạo thành gọng kìm thứ hai bao vây Việt Bắc theo hướng tây và tây bắc. Ở giữa, chúng cho quân thả dù xuống thị xã Bắc Kạn và châu lỵ Chợ Đồn. Chúng âm mưu chỉ trong vòng 1 tuần lễ sẽ phá tan được căn cứ địa Việt Bắc.

Trước cuộc tấn công của địch, ngày 15-10-1947, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị "Phải phá tan cuộc tấn công mùa đông của giặc Pháp". Trên địa bàn Chợ Rã, chủ trương của Đảng "Tiêu thổ kháng chiến", "Vườn không nhà trống" được thực hiện khẩn trương. Là trung tâm châu lỵ, gần các con đường lớn, địa bàn phố Chợ Rã là trọng điểm nơi địch sẽ đi qua và chiếm đóng. Bởi vậy, nhân dân phố Chợ Rã đã nhanh chóng thực hiện việc sơ tán, di chuyển các cơ quan hành chính của châu lỵ cũng như lương thực, tài sản của nhân dân vào sâu trong rừng, đồng thời chuẩn bị tư thế sẵn sàng rút toàn bộ cán bộ, quân và dân khi giặc đến. Mọi người dân từ già đến trẻ đều thực hiện khẩu hiệu "ba không"[1]. Lực lượng vũ trang địa phương nhanh chóng triển khai đội hình, chiếm lĩnh các trận địa, sẵn sàng chiến đấu ở mức độ cao. Lực lượng phục vụ chiến đấu cũng đã vào các vị trí ở các tuyến trạm được phân công.

Ngày 16-10-1947, quân Pháp sử dụng nhiều xe cơ giới chở binh lính tấn công, đánh chiếm châu lỵ Chợ Rã. Chớp thời cơ, sau khi quân địch bị chặn đánh ở Pác Nghè (Địa Linh) còn đang hỗn loạn, mệt mỏi, lực lượng du kích phố Chợ Rã cùng các đơn vị vũ trang của châu tiếp tục tập kích, nổ súng, ném lựu đạn vào nơi trú quân của Pháp. Kết quả, quân ta đã tiêu diệt được 60 tên địch, bắn bị thương nhiều tên khác, phá hỏng một số cơ sở vật chất

1. Không nói chuyện làm lộ bí mật; không nghe những điều không có liên quan đến mình; không chỉ đường và cảnh giác với người lạ mặt.

của chúng[1]. Tuy không ngăn cản được bước tiến quân của kẻ thù nhưng kinh nghiệm chiến đấu trong trận tập kích đã được phổ biến rộng rãi đến tất cả các đơn vị chiến đấu ở châu Chợ Rã.

Khi chiếm đóng châu lỵ Chợ Rã, thực dân Pháp tiến hành nhiều cuộc càn quét, lùng sục, tiêu diệt lực lượng quân ta. Chúng còn tổ chức cướp bóc trâu, bò, đốt nhà, phá ruộng nương của nhân dân và giết hại những người dân vô tội, không nghe theo chúng. Ở phố Chợ Rã đã có 1 người bị giết chết. Trước tình hình đó, lực lượng vũ trang phố Chợ Rã và châu Chợ Rã tiếp tục phối hợp cùng dân quân du kích các xã tổ chức các cuộc tập kích, quấy rối, phục kích các cuộc hành quân lùng sục cướp bóc của thực dân Pháp, gây cho chúng nhiều thiệt hại về người, vũ khí và trang thiết bị.

Bị tổn thất nặng nề cả về người và phương tiện chiến tranh, Bộ Chỉ huy quân đội Pháp quyết định rút quân. Ngày 17-11-1947, Pháp rút quân khỏi phố Chợ Rã. Chớp thời cơ, lực lượng vũ trang Chợ Rã đã tổ chức truy kích, tập kích trên đường địch rút chạy, tiêu diệt thêm một số tên.

Sau thất bại của chiến dịch Việt Bắc, Pháp buộc phải chuyển từ chiến lược "đánh nhanh thắng nhanh" sang đánh lâu dài với chính sách "dùng người Việt trị người Việt", "lấy chiến tranh nuôi chiến tranh". Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng xã Thượng Giáo, nhân dân phố Chợ

---

1. *Ba Bể, Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945-1975)*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2005, tr. 84.

Rã nhanh chóng ổn định đời sống, sản xuất và tiếp tục cùng quân dân cả nước chống Pháp, tiễu phỉ.

Từ lâu, ở phía bắc Chợ Rã với vị trí núi sông hiểm trở, dân cư thưa thớt, trong đó đỉnh núi Phia Dạ cao 1.640m vốn được coi là nóc nhà của vùng địa giới 4 tỉnh: Bắc Kạn, Cao Bằng, Hà Giang, Tuyên Quang là địa bàn hoạt động lý tưởng của bọn thổ phỉ. Tại các xã Bành Trạch, Phúc Lộc, Giáo Hiệu, An Thắng, Bằng Thành phỉ đã lập được cứ điểm.

Sau khi nhảy dù xuống chiếm đóng thị xã Bắc Kạn, Pháp đã câu kết với bọn phản động địa phương, lôi kéo, mua chuộc, giúp đỡ tiền bạc, vũ khí, lương thực cho bọn cầm đầu các toán phỉ, tổ chức xúi giục các hoạt động gây rối ở Chợ Rã. Dưới sự giúp sức của Pháp, lực lượng phỉ đã liên tiếp gây ra nhiều vụ cướp phá, bắn giết rất dã man nhân dân các xã phía bắc Chợ Rã. Không những thế, chúng còn liên tiếp uy hiếp trung tâm châu lỵ. Quanh khu vực gần trung tâm phố Chợ Rã, phỉ tổ chức nhiều ổ mai phục nhằm lúc bộ đội sơ hở để bắn tỉa, gây nhiều tổn thất cho bộ đội ta. Sự hoạt động táo tợn của phỉ đã làm cho tình hình trị an của châu Chợ Rã trở nên hỗn loạn, nhân dân luôn phải sống trong tâm trạng lo lắng, bất an.

Trước tình hình đó, Tỉnh ủy Bắc Kạn ra Nghị quyết "coi tiễu phỉ là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu", đồng thời thành lập "Đội vũ trang tuyên truyền", gồm 40 cán bộ, chiến sĩ để cùng nhân dân tiễu phỉ. Thực hiện sự chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, đội du kích phố Chợ

Rã và công an địa phương kết hợp với Đại đội 39 của Trung đoàn 72, "Đội công an xung phong" của Ty Công an Bắc Kạn được cử xuống để tiễu phỉ, triển khai nhiều phương án, tích cực đề phòng và tiêu diệt phỉ.

Cuộc tấn công tiêu diệt địch chính thức bắt đầu khi phỉ tấn công vào Ủy ban kháng chiến hành chính châu Chợ Rã ở Pẹc Pàn (nay thuộc Tiểu khu 1, thị trấn Chợ Rã). Đêm ngày 2 rạng sáng ngày 3-1-1948, hàng trăm tên phỉ với nhiều súng máy, súng trường, chia làm hai mũi tấn công vào trụ sở Ủy ban châu. Ngay lập tức, quân ta đã tổ chức chặn đánh và tiêu diệt được 20 tên, làm bị thương 10 tên, thu nhiều vũ khí của chúng. Thừa thắng, liên đội tiễu phỉ tiếp tục đánh lên tận sào huyệt của chúng, buộc chúng phải chạy sang châu Nguyên Bình[1].

Bước sang năm 1949, được Pháp tăng cường chi viện, các nhóm phỉ ở châu Chợ Rã lại quay trở lại, hoành hành dữ dội. Tại các xã Thượng Giáo, Nghiên Loan... chúng liên tiếp tổ chức nhiều cuộc tấn công vào các bản, cướp bóc tài sản của nhân dân, uy hiếp trực tiếp đến châu lỵ. Được sự chỉ đạo trực tiếp của Châu ủy Chợ Rã, quân ta tổ chức nhiều đợt phản công vào tận sào huyệt của chúng, bắt được tên cầm đầu, đưa ra xử tử.

Bên cạnh lực lượng vũ trang, Châu ủy cũng tích cực phát động toàn dân tiến hành công tác tiễu phỉ và được nhân dân phố Chợ Rã nhiệt tình hưởng ứng. Nhân dân

---

1 *Ba Bể, Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945-1975)*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2005, tr. 95-96.

không chỉ là tai mắt của cách mạng, kịp thời phát hiện và báo lên chính quyền địa phương nơi trú ngụ và hoạt động của các toán phỉ mà còn bao bọc, đoàn kết với nhau để chống lại các cuộc cướp bóc của phỉ. Trong đó, có nhiều tấm gương tiêu biểu, góp phần không nhỏ vào việc giữ gìn an ninh trật tự ở địa phương, như ông La Văn Ạnh. Do có sẵn một khẩu súng cá nhân, ông đã mưu trí, sáng tạo, vào ban đêm thường bắn chỉ thiên lên trời, mục đích là để đánh lừa phỉ, khiến chúng hoang mang, lo sợ có bộ đội Việt Minh, không dám vào phố Chợ Rã cướp bóc tài sản của nhân dân.

Bên cạnh nhiệm vụ chống phỉ, nhân dân phố Chợ Rã tích cực đẩy mạnh phong trào thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, tập trung sức người sức của chi viện cho tiền tuyến. Thấm nhuần nguyên tắc "vừa kháng chiến vừa kiến quốc và tự cung tự cấp về mọi mặt" và hưởng ứng phong trào "tích cực tăng gia sản xuất", "toàn dân canh tác" theo chủ trương của Tỉnh ủy, Chi bộ Đảng xã Thượng Giáo đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, vận động và tổ chức nhân dân, lực lượng vũ trang tăng cường khai hoang phục hóa, áp dụng các biện pháp kỹ thuật nhằm tăng năng suất lúa; xây dựng và củng cố hệ thống thủy lợi, đào đắp, sửa chữa kênh mương dẫn nước, tăng diện tích trồng ngô, khoai, sắn, đẩy mạnh chăn nuôi các loại gia súc, gia cầm và triệt để thực hành tiết kiệm.

Năm 1948, sau khi đánh xong đồn Phủ Thông, Trung đoàn 72 chuyển hàng trăm thương binh về địa phương. Nhân dân phố Chợ Rã đã tạo mọi điều kiện để giúp đỡ thương binh như cứu chữa, băng bó vết thương, may vá

quần áo cho bộ đội, ủng hộ lương thực, thực phẩm... Tình cảm giữa quân - dân ngày càng gắn bó.

Năm 1951, thực hiện Sắc lệnh 13-SL của Chính Phủ về thuế nông nghiệp, nhân dân xã Thượng Giáo đã đóng góp cho Nhà nước trên 10 tấn thóc thuế.

Thực hiện Sắc lệnh 26-SL của Chính phủ ra ngày 14-9-1949 và chủ trương của Tỉnh ủy Bắc Kạn, công tác giảm tô được đặt ra ở Chợ Rã từ năm 1950, song đến năm 1952 mới được thi hành. Địa bàn xã Thượng Giáo nói chung và phố Chợ Rã nói riêng được coi là vùng trọng điểm trong công tác giảm tô của huyện. Tại xã, tầng lớp bần cố nông lĩnh canh đã đấu tranh yêu cầu các chủ ruộng đất phát canh giảm tô 25% theo yêu cầu của Chính phủ. Đồng thời, vận động giảm được 9/64 loại tô của địa chủ và 3/64 loại tô của trung nông.

Kinh tế từng bước phát triển, đời sống nhân dân ổn định góp phần thúc đẩy các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa xây dựng đời sống mới trên địa bàn ngày càng đi vào chiều sâu.

Ủy ban kháng chiến hành chính xã Thượng Giáo chú trọng mở các lớp tiểu học cho con em nhân dân đã biết chữ. Cùng với giáo dục phổ thông, phong trào bình dân học vụ, xóa nạn mù chữ cho nhân dân cũng được Chi bộ Đảng chú trọng lãnh đạo, tiến hành xây dựng các lớp học tại các bản. Đầu năm 1953, toàn huyện có 9 lớp học do 9 giáo viên sơ cấp dạy thu hút được hơn 100 học viên, chủ yếu là đồng bào Tày, Nùng, Dao trong các xã Mẫu Ninh, Quảng Khê và Thượng Giáo.

Bước vào đông xuân năm 1953-1954, quân ta mở

cuộc tiến công chiến lược trên tất cả các chiến trường. Yêu cầu chi viện về sức người, sức của cho các mặt trận càng trở nên cấp bách. Nhận thức được tình hình, Chi bộ, chính quyền xã Thượng Giáo đã xác định cần xây dựng lực lượng dân quân du kích vững mạnh về chính trị, quân sự, hậu cần, đồng thời, không ngừng nâng cao sức chiến đấu và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong lực lượng dân quân du kích. Riêng đợt tuyển quân đầu năm 1953, huyện Chợ Rã đã có 45 thanh niên tòng quân nhập ngũ, trong đó có nhiều con em của phố Chợ Rã.

Để phá hậu phương kháng chiến của ta, thực dân Pháp tiếp tục chi viện cho phỉ bằng cách dùng máy bay thả vũ khí (tháng 9-1953) khiến chúng càng ráo riết hoạt động.

Sau khi thua trận tại chiến dịch Biên giới Thu Đông năm 1950, một số lính (Ma Rốc) bị ta bắt được đưa về huyện giúp chuyên chở lương thực. Chúng đánh hơi thấy có kho chứa vũ khí lương thực tại chùa Phố Cũ nên đã báo cho Pháp. Ngay lập tức, thực dân Pháp đã điều máy bay tới bắn phá.

Cũng trong khoảng thời gian đó, tại cánh đồng Tồng Cà có đoàn ngựa thồ do Ủy ban hành chính xã huy động đang vận tải lương thực từ các thôn đến tập hợp tại kho cất giữ tại chùa Phố Cũ thì bị máy bay của Pháp (do Việt gian chỉ điểm) đột ngột đến, dùng súng bắn tập kích vào đoàn ngựa đang chở hàng. Tuy nhiên, người dắt ngựa đã phát hiện và ẩn tránh kịp thời, không gây thiệt hại về người và hàng hóa nhưng chết 1 con ngựa, bị thương 1 con.

Mấy hôm sau đó, cũng trên cánh đồng Tồng Cà, máy bay Pháp lại đến tập kích lần 2 nhằm vào đoàn ngựa thồ

đang vận tải lương thực từ các bản đến tập hợp tại kho cất giữ. Cũng như lần trước, người dân kịp thời phát hiện và ẩn tránh nên không gây hậu quả nặng nề về người và hàng hóa, chỉ bị thương 1 con ngựa.

Sau sự kiện máy bay Pháp bắn phá trên cánh đồng Tồng Cà khoảng 10 ngày, máy bay Pháp lại bay đến ném bom xuống sau nhà ông Ma Thế Quận - Nguyên Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính nhưng không gây thiệt hại. Sau đó, chúng thả 2 quả bom xuống sau chùa Phố Cũ, gây tốc toàn bộ mái và đổ sập bức tường sau chùa; 2 quả bom tiếp theo chúng thả trên đồi ngay sau nhà ông Ma Thế Tiến, ông Thàng (thuộc Tiểu khu 8 hiện nay). Chúng ném tiếp 2 quả bom xuống đầu cầu Pác Co rồi liên tiếp nã đạn xuống đây. Tuy nhiên, Pháp bắn phá không trúng mục tiêu nên không gây thiệt hại gì đáng kể[1].

Thực hiện phương châm kháng chiến khi quân Pháp đến chiếm đóng là "vườn không nhà trống" nên nhân dân được chính quyền vận động sơ tán vào các địa điểm đã chốt định sẵn để chống lại chiến lược gom dân của địch. Bà con đã sơ tán đến Pác Keng (thôn Nà Tạ). Mặc dù vậy, vẫn còn một số hộ dân bám ruộng vườn để trồng trọt, chăn nuôi.

Năm 1954, ta chuẩn bị mở cuộc tiến công chiến lược vào căn cứ mạnh nhất của địch ở Điện Biên Phủ, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Thượng Giáo nhân dân phố Chợ Rã cùng toàn thể nhân dân trong xã quyết tâm hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, tích cực chi viện sức người, sức

1. *Lịch sử Đảng bộ xã Thượng Giáo (1930-2015)*, Nxb. Thế Giới, 2015, tr. 66-67.

của cho tiền tuyến. Tại địa phương có ông Ma Văn Ẩn là bộ đội, trực tiếp chiến đấu tại chiến trường Điện Biên Phủ, hàng chục người đã tham gia dân công hỏa tuyến đi gánh gạo, tải đạn, làm đường, phục vụ cho chiến dịch. Nhiều gia đình ủng hộ xe trâu để vận chuyển lương thực thực phẩm ra chiến trường...

Ngày 13-3-1954, chiến dịch Điện Biên Phủ mở màn. Ngày 7-5-1954, chiến dịch Điện Biên Phủ toàn thắng, nhân dân Việt Nam giành được thắng lợi cuối cùng trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Tin thắng trận ở Điện Biên Phủ vang dội, truyền tới phố Chợ Rã như thúc giục nhân dân hăng hái lao động, sản xuất.

Trải qua 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, trực tiếp là Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn, Đảng bộ huyện Chợ Rã và Chi bộ Thượng Giáo, nhân dân phố Chợ Rã đã phát huy truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết, vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ và giữ vững chính quyền cách mạng, bảo vệ căn cứ địa kháng chiến Việt Bắc, góp phần làm nên thắng lợi chung của toàn dân tộc.

Trong cuộc đấu tranh anh dũng chống thực dân Pháp, nhân dân phố Chợ Rã đã đóng góp cho kháng chiến nhiều tấn lương thực, thực phẩm. Hàng chục con em ưu tú của quê hương đã lên đường tòng quân giết giặc, tiêu biểu như các ông: Hoàng Văn Đường, Ma Văn Ẩn, Ma Ngọc Tùng, Triệu Văn Thanh, Vi Văn Chu, Hà Văn Thông... trong đó đồng chí Hà Văn Thông đã anh dũng hy sinh.

Tiếp nối những trang sử hào hùng của quê hương,

dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ Đảng Thượng Giáo, nhân dân phố Chợ Rã tiếp tục phấn đấu vươn lên hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới, thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất đất nước (1954-1975).

Chương III
CHI BỘ THỊ TRẤN CHỢ RÃ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1954-1975)

I. THỜI KỲ ĐẦU XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở MIỀN BẮC (1954-1965)

1. Hoàn thành giảm tô, khôi phục kinh tế, phát triển văn hóa (1954-1957)

Sau khi Hiệp định Giơ-ne-vơ (ngày 21-7-1954) được kí kết, miền Bắc Việt Nam hoàn toàn giải phóng, trong khi đó, ở miền Nam, với âm mưu chia cắt lâu dài nước ta, đế quốc Mỹ dựng lên chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm. Trước tình thế đó, Đảng ta đã đề ra nhiệm vụ cho hai miền: miền Bắc tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa và miền Nam tiếp tục thực hiện cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, đấu tranh thống nhất đất nước.

Bước vào giai đoạn cách mạng mới, xã Thượng Giáo có một số điều kiện thuận lợi: Chi bộ Đảng, chính quyền và nhân dân được rèn luyện vững vàng trong kháng chiến; cuộc vận động giảm tô đã thu được những thành quả nhất

định, góp phần cải thiện một bước đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của nông dân nghèo.

Tuy vậy, xã vẫn còn nhiều khó khăn: Kinh tế nghèo nàn, lạc hậu, thủ công nghiệp nhỏ bé, manh mún, mang tính chất tự cung tự cấp; năng suất lao động nhìn chung còn thấp. Trong khi đó, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội chưa ổn định, tàn dư của các toán phỉ, chưa được xóa bỏ triệt để, chúng vẫn lén lút hoạt động.

Trước tình hình đó, Huyện ủy Chợ Rã đã họp và đề ra biện pháp lãnh đạo: Thống nhất tư tưởng trong toàn Đảng, toàn dân, tăng cường đoàn kết nhân dân, củng cố cơ sở, đẩy mạnh nhiệm vụ khôi phục, cải tạo, xây dựng kinh tế, phát triển văn hóa - xã hội, ổn định và cải thiện một bước đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, tích cực củng cố quốc phòng - an ninh, chống lại âm mưu phá hoại của đế quốc Mỹ.

Đại hội Chi bộ Đảng xã Thượng Giáo nhiệm kỳ 1955-1957 xác định nhiệm vụ của toàn xã là: nhanh chóng ổn định tổ chức, tiến hành xây dựng, củng cố chính quyền và các đoàn thể quần chúng, đẩy mạnh các hoạt động chính trị, kinh tế - xã hội, phát triển lực lượng công an, dân quân tự vệ, đảm bảo trật tự an toàn trên địa bàn.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng xã, nhân dân phố Chợ Rã đã bắt tay vào khôi phục kinh tế của địa phương. Trong những năm 1954-1955, phố Chợ Rã cùng xã Thượng Giáo tiếp tục tiến hành giảm tô đợt 4. Đây được coi là nhiệm vụ trọng tâm của toàn xã vì ở Thượng Giáo tỉ lệ ruộng đất mà địa chủ nắm giữ là 14,7% so với tổng số ruộng đất trong xã và cũng là xã có số tô lớn nhất

châu Chợ Rã, bằng 1/2 tổng số tô của 11 xã trong tỉnh Bắc Kạn[1].

Cuộc đấu tranh của những người bị địa chủ áp bức, bóc lột dưới hình thức đấu tố diễn ra quyết liệt. Dưới sự chỉ đạo của chính quyền xã Thượng Giáo, nhân dân phố Chợ Rã đã tiến hành vạch trần thủ đoạn bóc lột của địa chủ, quy định thành phần, giai cấp, đấu tranh yêu cầu địa chủ thoái tô diện tích ruộng phát canh. Kết quả, đã quy được 4 địa chủ và phú nông.

Kết thúc đợt giảm tô, thế lực kinh tế và uy thế chính trị của địa chủ căn bản bị đánh đổ. Địa vị của giai cấp nông dân được nâng cao, thực sự trở thành người làm chủ nông thôn. Tuy nhiên, trong quá trình giảm tô đã phạm phải một số sai lầm: Việc phân loại các thành phần địa chủ, phú nông... còn máy móc, giáo điều, chưa bám sát vào thực tế địa phương dẫn đến quy nhầm, quy sai cho một số đối tượng.

Tại Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 10, Đảng đã thẳng thắn nhận sai lầm, khuyết điểm trong cải cách ruộng đất và tiến hành sửa sai. Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Chợ Rã, Chi bộ Thượng Giáo tiến hành công tác sửa sai, minh oan cho những cán bộ, đảng viên, quần chúng bị quy sai thành phần. Trong đó, 4 địa chủ ở phố Chợ Rã được hạ xuống là trung nông.

Bên cạnh đó, Ủy ban hành chính xã Thượng Giáo lãnh đạo nhân dân thực hiện kế hoạch ba năm khôi phục kinh tế, phát triển văn hóa (1955-1957).

---

1. *Lịch sử Đảng bộ huyện Ba Bể 1954-1975*, tr. 9.

Thực hiện chủ trương của Chi bộ Đảng và chính quyền xã, nhân dân phố Chợ Rã đẩy mạnh đưa giống lúa Nam Ninh và lúa chiêm vào sản xuất. Phong trào cày ải, làm chuồng trâu, gom phân, chuyển phân xuống ruộng có nhiều tiến bộ đã góp phần nâng cao năng suất, sản lượng lương thực. Bên cạnh cây lúa, nhân dân tích cực trồng các loại hoa màu khác như ngô, khoai, sắn... cho thu hoạch khá.

Nhân dân thực hiện tốt công tác làm thủy lợi, tiến hành tu sửa mương máng, cọn nước, đào ao, đắp các khe suối để dự trữ nước nhằm đáp ứng nhu cầu tưới, tiêu trong sản xuất. Nhờ đó, diện tích ruộng bỏ hoang dần thu hẹp, diện tích cấy vụ mùa được nâng cao, sản lượng lương thực tăng đều qua các năm, đời sống nhân dân cơ bản ổn định.

Thực hiện chủ trương của Đảng đưa nông dân vào con đường làm ăn tập thể, Chi bộ xã Thượng Giáo đã tích cực mở những đợt học tập, vận động nông dân xây dựng tổ đổi công nhằm tăng cường thi đua sản xuất. Tại phố Chợ Rã đã thành lập được 1 tổ đổi công. Nhờ được tăng cường về nhân công, công cụ sản xuất, phong trào sản xuất tại địa phương luôn hoàn thành chỉ tiêu được giao, kịp thời gieo cấy đúng thời vụ. Các hộ neo đơn, các gia đình chính sách được trợ giúp về ngày công nên cũng đảm bảo được việc gieo cấy đúng thời vụ.

Chăn nuôi gia súc, gia cầm, đặc biệt là trâu, bò cũng được thúc đẩy nhằm phục vụ tốt sức kéo trong nông nghiệp. Công tác chăm sóc gia súc, gia cầm cũng được tăng cường hơn trước, tránh tình trạng thả rông. Trâu bò được làm chuồng trại, dự trữ thức ăn trong mùa đông nên

đã hạn chế số trâu, bò bị chết. Tuy nhiên, số lượng trâu bò còn ít, chăn nuôi lợn, gà, vịt vẫn mang tính chất tự túc, tự cấp là chính.

Các cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp tại phố Chợ Rã tương đối phát triển. Các lò rèn, đúc đã đảm bảo được việc sản xuất và sửa chữa các loại công cụ cầm tay, mũi cày... phục vụ sản xuất và đời sống gia đình của nhân dân địa phương cũng như các vùng lân cận khác. Qua đó, chính quyền giải quyết một phần việc làm cho lao động của thị trấn, nâng cao thu nhập cho nhân dân.

Tuy nhiên, hoạt động thương nghiệp chưa đi vào nền nếp, một số hộ tiểu thương lợi dụng hoàn cảnh hàng hóa khan hiếm đã đầu cơ tích trữ làm cho giá cả leo thang. Để ổn định thị trường, từ năm 1956, Ủy ban hành chính châu Chợ Rã ban hành quy định về định giá. Do đó, giá cả các mặt hàng dần đi vào ổn định.

Mặc dù kinh tế còn nhiều khó khăn nhưng Châu ủy và Ủy ban nhân dân châu Chợ Rã luôn quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, đặc biệt là hệ thống giao thông, thủy lợi. Trong 2 năm (1955-1956), châu Chợ Rã đã hoàn tất việc sửa chữa con đường dân sinh từ Chợ Rã đi Phủ Thông, đảm bảo cho xe trâu đi lại chở hàng hóa. Năm 1957, tiến hành củng cố tuyến đường 28 Chợ Rã - Phủ Thông. Nhờ đó, diện mạo phố Chợ Rã được khang trang hơn.

Về giáo dục, hệ thống trường học phổ thông và các lớp bình dân học vụ vẫn được duy trì, phục vụ cho nhu cầu học tập của con em địa phương và xóa mù chữ cho nhân dân. Nhờ đó, số người biết đọc, biết viết ngày càng

tăng lên. Tuy nhiên, tỉ lệ trẻ đến trường chưa cao, nhiều học sinh vì điều kiện gia đình khó khăn phải bỏ học giữa chừng. Đội ngũ giáo viên còn thiếu, cơ sở vật chất nhà trường còn thiếu thốn.

Về y tế, mặc dù chưa xây dựng được trụ sở trạm y tế nhưng cán bộ y tế xã vẫn làm tốt công tác khám chữa bệnh cho nhân dân. Nhờ vậy, sức khỏe của nhân dân được đảm bảo, xã hầu như không xảy ra dịch bệnh lớn. Tuy nhiên, do trang, thiết bị y tế, đội ngũ cán bộ ngành y của xã còn nhiều hạn chế nên một số dịch bệnh (đặc biệt là sốt rét) còn xảy ra.

Hoạt động văn hóa văn nghệ, thông tin tuyên truyền có nhiều cố gắng. Đội văn nghệ hoạt động tích cực, thường xuyên tổ chức các buổi liên hoan, biểu diễn văn nghệ vào các dịp lễ, tết, ngày hội... thu hút được đông đảo quần chúng nhân dân tham gia. Qua đó, không chỉ góp phần cổ vũ động viên nhân dân thi đua sản xuất mà còn tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Sau 3 năm khôi phục và phát triển sản xuất, chính quyền, nhân dân và lực lượng vũ trang địa phương đã khắc phục mọi khó khăn, phấn đấu vươn lên giành được những thắng lợi toàn diện, đời sống của nhân dân được ổn định và cải thiện, nạn đói "tháng ba ngày tám" từng bước được đẩy lùi. Nhân dân bước đầu đi vào con đường sản xuất theo phương thức xã hội chủ nghĩa, các lĩnh vực văn hóa - xã hội, y tế, giáo dục... tiếp tục được củng cố và đạt được nhiều kết quả đáng mừng. Đây là điều kiện thuận lợi để Chi bộ Đảng và nhân dân xã Thượng Giáo nói chung,

nhân dân phố Chợ Rã nói riêng bước vào thực hiện thắng lợi nhiệm vụ cải tạo xã hội chủ nghĩa trong những năm tiếp theo.

2. Thành lập thị trấn Chợ Rã, Chi bộ và nhân dân thị trấn Chợ Rã thực hiện kế hoạch cải tạo quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa (1958-1960)

Sau ba năm thực hiện công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế, miền Bắc đạt được nhiều thành tựu, đời sống của nhân dân được cải thiện. Tháng 12-1958, Trung ương Đảng ra Nghị quyết số 14-NQ/TW về thực hiện kế hoạch 3 năm (1958-1960). Trong đó, Đảng xác định trọng tâm là cải tạo thành phần kinh tế cá thể của nông dân.

Ngày 1-1-1958 Thủ tướng Chính phủ ban hành Nghị định 364/NĐ-CP về việc thành lập thêm một số xã, thị trấn thuộc tỉnh Bắc Kạn. Theo đó, địa phận phố Chợ Rã được tách ra khỏi xã Thượng Giáo, thành lập thị trấn Chợ Rã, huyện Chợ Rã, tỉnh Bắc Kạn. Khi mới thành lập, thị trấn Chợ Rã có khoảng 74 hộ dân. Đồng thời, Ban Thường vụ Huyện ủy Chợ Rã ra quyết định thành lập Chi bộ thị trấn Chợ Rã trên cơ sở tách ra từ Chi bộ Đảng Thượng Giáo, gồm 4 đảng viên. Đồng chí Bế Ngọc Hân được chỉ định làm Bí thư Chi bộ. Cùng với đó, bộ máy tổ chức chính quyền của thị trấn Chợ Rã được kiện toàn gồm: đồng chí Ma Ngọc Chúc giữ chức Chủ tịch Ủy ban hành chính; đồng chí Ma Thế Thổ - Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính kiêm Trưởng công an thị trấn; đồng chí Triệu Văn Thanh - phụ trách quân sự; đồng chí Nguyễn Văn Giác - Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc; đồng chí Đinh Thị Nhuyện - Chủ tịch Hội Phụ nữ; đồng chí Ma Văn Lâm - Bí thư Đoàn Thanh niên.

Năm 1959, Đại hội Chi bộ thị trấn Chợ Rã lần thứ nhất, nhiệm kỳ 1959-1962 được tổ chức. Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ là: tiếp tục đẩy mạnh công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa. Đại hội bầu đồng chí Bế Ngọc Hân là Bí thư Chi bộ.

Sau Đại hội, Chi bộ Đảng thị trấn Chợ Rã lãnh đạo nhân dân tiếp tục thực hiện Nghị quyết 14-NQ/TW của Trung ương Đảng, xây dựng hợp tác xã đồng thời phát triển kinh tế, văn hóa xã hội... ở địa phương.

Trên cơ sở các tổ đổi công, Chi ủy và chính quyền thị trấn vận động nhân dân vào hợp tác xã. Ủy ban nhân dân thị trấn cùng các đoàn thể địa phương tổ chức nhiều buổi học tập cho nông dân hiểu về chủ trương, đường lối của Đảng cũng như các nguyên tắc về xây dựng hợp tác xã nông nghiệp. Từ việc thông suốt nội dung chính sách của Đảng, nông dân đã tự nguyện đóng góp ruộng đất, trâu, bò, nông cụ... vào thành tài sản chung của hợp tác xã.

Năm 1960, Hợp tác xã nông nghiệp thị trấn Chợ Rã được thành lập do đồng chí Ma Thế Thổ làm Chủ nhiệm, đồng chí Vi Văn Loòng làm Kế toán, thu hút được 72% nông dân tham gia. Hợp tác xã có 3 đội sản xuất, trong đó, đội 1 do ông Hứa Văn Slén làm Đội trưởng, đội 2 do ông Triệu Văn Thanh làm Đội trưởng, đội 3 do ông Lường Văn Để làm Đội trưởng.

Hợp tác xã hoạt động theo phương thức: Chủ nhiệm hợp tác xã chịu trách nhiệm điều hành công việc chung, giao nhiệm vụ cho đội trưởng các đội sản xuất phụ trách trên cơ sở điều hành công việc hàng ngày cho các xã viên. Sản phẩm thu được ngoài việc thực hiện nghĩa vụ với Nhà

nước, còn lại chia cho người lao động theo phương thức bình công chấm điểm. Ai làm nhiều hưởng nhiều, ai làm ít hưởng ít.

Từ việc tạo dựng được sức mạnh tập thể, hợp tác xã nông nghiệp thị trấn Chợ Rã đã triển khai đồng bộ nhiều biện pháp tích cực, thúc đẩy phong trào sản xuất của địa phương phát triển như: gieo cấy lúa Nam Ninh trên 100% diện tích; áp dụng các biện pháp khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, từ việc xử lý thóc giống hai sôi ba lạnh đến khi cấy, cấy mau nhỏ dảnh và có chấm phân rễ mạ, tích cực ủ phân, bón cho đồng ruộng... Phong trào thủy lợi được đẩy mạnh, năm 1960, hợp tác xã nông nghiệp thị trấn đã hoàn thành xong con mương Nà Tổng, đảm bảo nước tưới cho vụ đông - xuân. Nhờ đó, năng suất và sản lượng lúa đã tăng lên rõ rệt. Vụ đông xuân năng suất lúa chiêm đạt 156 kg/bung và lúa Nam Ninh đạt 180 kg/bung, năm 1960 năng suất lúa tăng lên 210 kg/bung; bình quân lương thực đầu người đạt 185 kg/người/năm.

Bên cạnh cây lúa, hợp tác xã cũng tích cực triển khai gieo trồng các cây hoa màu như ngô, khoai, sắn... để tăng cường lương thực cho nhân dân. Phong trào phát triển chăn nuôi được nhân dân hưởng ứng rộng rãi. Đàn gia súc gia cầm của địa phương phát triển tốt, đàn trâu đạt 20 con, đến năm 1960 tăng 25 con; đàn lợn tăng từ 85 con (năm 1958) lên 120 con (năm 1960), gia cầm phát triển khá, với đàn gà, vịt, ngan, ngỗng gần 2.500 con (năm 1960).

Từ năm 1959, thực hiện chủ trương của tỉnh Bắc Kạn, châu Chợ Rã tổ chức đăng ký các hộ kinh doanh, buôn bán, đưa vào làm ăn tập thể. Đến giữa năm 1960, dưới sự

lãnh đạo của Chi bộ Đảng, thị trấn Chợ Rã đã thành lập được các hợp tác xã sản xuất như Hợp tác xã Đồng Tâm (chuyên bán phở), Hợp tác xã Dân Tộc (chuyên làm bánh dân tộc), sau đó hai hợp tác xã này nhập chung vào làm một. Bên cạnh đó, còn có các tổ bốc vác, tổ xay giã (giã gạo, khâu bao cho công ty lương thực). Hợp tác xã mua bán do ông Bế Ngọc Hân làm Chủ nhiệm, nhân viên bán hàng là ông Nguyễn Văn Hiên, Kế toán là ông Hoàng Văn Đường.

Tuy mới thành lập, công việc còn bộn bề, điều kiện về tài chính kinh tế còn khó khăn song các cấp Đảng ủy và chính quyền thị trấn Chợ Rã vẫn luôn quan tâm, tạo điều kiện chăm lo sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa - xã hội. Hệ thống giáo dục phổ thông của thị trấn khá hoàn thiện, gồm trường cấp I và cấp II thị trấn Chợ Rã đặt ở trung tâm huyện lỵ. Ngoài ra, thị trấn vẫn duy trì các lớp bình dân học vụ để phổ cập công tác xóa mù chữ cho nhân dân. Sức khỏe của nhân dân được quan tâm, chăm sóc với hệ thống trạm y tế của thị trấn và bệnh viện huyện. Năm 1959, được sự giúp đỡ của huyện, Đoàn Thanh niên thị trấn đã thành lập được 1 đội văn nghệ, thường xuyên tổ chức nhiều buổi biểu diễn, chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước và các sự kiện quan trọng của địa phương.

Công tác xây dựng Đảng được chú trọng. Hàng năm, Chi bộ thị trấn tăng cường sinh hoạt tư tưởng, lãnh đạo đảng viên học tập nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương và cấp trên. Năm 1959, Chi bộ bắt đầu triển khai thực hiện Chỉ thị 156-CT/TW ngày 25-8-1959 của Trung ương Đảng về cuộc vận động hợp tác hóa nông

nghiệp kết hợp hoàn thành cải cách dân chủ ở miền núi. Bằng nhiều biện pháp khác nhau như tổ chức học tập, tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh... Chi bộ đã giáo dục cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân phân biệt rõ ranh giới giữa lao động và bóc lột, giữa nông dân với địa chủ, xóa bỏ những tàn tích của chế độ phong kiến về chiếm hữu ruộng đất, giáo dục ý thức giác ngộ giai cấp, giác ngộ xã hội chủ nghĩa, tổ chức nông dân đi vào con đường hợp tác xã, tăng cường đoàn kết... Thông qua việc triển khai Chỉ thị 156-CT/TW, nhiều quần chúng ưu tú được Chi bộ phát hiện, bồi dưỡng và kết nạp Đảng, nâng tổng số đảng viên trong Chi bộ đến năm 1960 lên 9 đồng chí.

Công tác đấu tranh tự phê bình và phê bình được thực hiện nghiêm túc nhằm giữ vững kỷ luật của Đảng, làm trong sạch hàng ngũ đảng viên. Vì vậy, hầu hết đảng viên đều chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, gương mẫu trong công tác, đoàn kết nội bộ, có ý thức đấu tranh, xây dựng Đảng; nêu cao được vai trò lãnh đạo của mình trong việc vận động nhân dân vào hợp tác xã đạt kết quả tốt.

Sau 3 năm thực hiện cải tạo xã hội chủ nghĩa (1958-1960), Chi bộ Đảng thị trấn Chợ Rã đã lãnh đạo nhân dân giành được nhiều thành tích: Quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa được hình thành, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân từng bước được cải thiện và ổn định. Đây là cơ sở thuận lợi để Chi bộ và nhân dân thị trấn Chợ Rã bước vào giai đoạn cách mạng mới, thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất.

3. Thi đua thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965)

Trong không khí phấn khởi của nhân dân miền Bắc thi đua xây dựng xã hội mới, tháng 9-1960, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng đã xác định rõ nhiệm vụ chiến lược của cách mạng miền Bắc là: "Đẩy mạnh công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội", đồng thời cụ thể hóa đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc bằng kế hoạch phát triển kinh tế quốc dân 5 năm lần thứ nhất (1961-1965).

Quán triệt Chỉ thị của Trung ương Đảng, Chi bộ thị trấn Chợ Rã đã họp và nhận định tình hình thực tiễn ở địa phương. Về thuận lợi: thị trấn Chợ Rã là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội của huyện, bởi vậy cơ sở vật chất tương đối khá; sau 3 năm xây dựng hợp tác xã, nhân dân đã bước đầu quen với cách tổ chức kinh tế mới, đội ngũ cán bộ lãnh đạo qua thực tiễn được rèn luyện, nâng cao hơn về năng lực quản lý hợp tác xã; các phong trào ở địa phương diễn ra sôi nổi, thu hút được đông đảo quần chúng nhân dân tham gia. Tuy nhiên, cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn cũng gặp phải không ít khó khăn: nền sản xuất còn manh mún, phân tán và lệ thuộc vào tự nhiên; lề lối làm ăn kiểu cũ vẫn phổ biến, cơ sở tiểu thủ công nghiệp còn nhỏ bé...

Trước tình hình đó, Chi bộ thị trấn đã chỉ đạo tăng cường công tác giáo dục tư tưởng, chính trị cho toàn thể cán bộ, đảng viên, từ đó nâng cao hơn nữa ý thức, trách nhiệm của toàn thể đảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ chung. Năm 1962, Đại hội Chi bộ thị trấn Chợ Rã lần

thứ II, nhiệm kỳ 1962-1965 được tiến hành. Đại hội đã kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ của nhiệm kỳ trước, đồng thời đề ra phương hướng phát triển trong giai đoạn tiếp theo là: Tiếp tục củng cố hợp tác xã, phát triển nông nghiệp toàn diện, mở mang các ngành nghề, nâng cao một bước đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, tăng cường an ninh xã hội, củng cố quốc phòng.

Đại hội bầu Ban Chi ủy gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Ma Ngọc Tùng được bầu làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Ma Ngọc Chúc là Phó Bí thư phụ trách công tác chính quyền, Ma Văn Lê là Chi ủy viên.

Sau Đại hội, cán bộ, đảng viên, nhân dân thị trấn Chợ Rã tích cực hoàn thành kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961-1965) và giành được nhiều thành tựu.

Trên mặt trận sản xuất nông nghiệp, Chi bộ và chính quyền thị trấn tiếp tục đẩy mạnh hoàn thiện công tác tổ chức quản lý hợp tác xã dựa trên phương thức "ba khoán, ba quản"[1]. Cán bộ thuộc Ban Quản trị hợp tác xã được tham gia các lớp tập huấn về giáo dục tư tưởng làm chủ hợp tác xã, xác định phương hướng sản xuất, kinh doanh, cải tiến công tác quản lý, phân phối, xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật... Qua 2 năm xây dựng và củng cố, tuy còn nhiều điểm hạn chế nhưng hợp tác xã nông nghiệp thị trấn Chợ Rã dần đi vào hoạt động ổn định và có bước phát triển mới.

Trong sản xuất nông nghiệp, hợp tác xã đẩy mạnh

1. Ba quản là quản lý sản xuất, quản lý lao động, quản lý tài chính và tư liệu sản xuất. Ba khoán là khoán diện tích, khoán sản lượng, khoán công điểm.

việc thâm canh, tăng vụ, phấn đấu đạt 3 chỉ tiêu về diện tích, năng suất và sản lượng; mở rộng diện tích lúa chiêm và lúa Nam Ninh trong vụ đông - xuân. Chi bộ và chính quyền thị trấn phát động nhân dân tham gia hưởng ứng các phong trào "Đèo Giàng anh dũng", "Đông xuân đại thắng", "Gió Đại Phong", tiếp đó, thực hiện khẩu hiệu "Mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt". Trong sản xuất, địa phương coi trọng áp dụng các biện pháp khoa học - kỹ thuật, gieo trồng đúng thời vụ, thực hiện cày, bừa kỹ, làm cỏ sục bùn, bón phân đúng thời điểm, đẩy mạnh thay thế bừa gỗ, cày chìa vôi bằng bừa sắt, cày 51, sử dụng các giống lúa mới Nông nghiệp 8, Nông nghiệp 23... vào sản xuất cho năng suất cao hơn các giống lúa cũ. Công tác thủy lợi được triển khai đồng bộ để có nguồn nước tưới tiêu cho ruộng đồng, tạo khả năng tăng vụ, khai hoang mở rộng diện tích. Nhờ sự nỗ lực của toàn Chi bộ, chính quyền và nhân dân, tình hình sản xuất của thị trấn có nhiều chuyển biến tích cực. Riêng năm 1963, sản lượng thu hoạch lương thực của thị trấn đạt 100% kế hoạch Đại hội đề ra, bình quân lương thực đạt 173 kg/người/năm. Chăn nuôi cũng đạt được nhiều kết quả tốt. Đến năm 1965, đàn trâu, bò của thị trấn có 59 con, đàn gia cầm có gần 3.800 con.

Về thủ công nghiệp, năm 1962, thị trấn đã thành lập được hợp tác xã mành tre, hợp tác xã đan chổi, tổ khâu nón lá... thu hút được đông đảo chị em phụ nữ tham gia. Thị trấn cũng thành lập được 1 đội xe trâu gồm 24 chiếc do ông Triệu Văn Thanh làm Đội trưởng. Đội đã góp phần quan trọng trong việc vận chuyển lương thực, vận chuyển

phân bón, vôi, dầu hỏa, mắm muối... về phục vụ nhân dân. Tuy nhiên, trong thời kỳ này hoạt động của hợp tác xã mua bán gặp nhiều khó khăn, bộc lộ nhiều bất cập, đến năm 1963, hợp tác xã mua bán giải thể.

Cơ sở hạ tầng được mở mang, phát triển. Đầu năm 1963, đường 258 Phủ Thông - Chợ Rã cơ bản hoàn thành, giao thông đi lại khá thuận lợi, góp phần thúc đẩy giao lưu buôn bán giữa thị trấn Chợ Rã nói riêng và châu Chợ Rã nói chung với các địa phương khác trong và ngoài tỉnh.

Đồng thời với việc đẩy mạnh phát triển kinh tế, địa phương còn ra sức phát triển sự nghiệp văn hóa, giáo dục, nâng cao một bước trình độ dân trí, đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân, góp phần quan trọng vào việc đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ có tri thức.

Về giáo dục, nhà trường đẩy mạnh phong trào thi đua "Dạy tốt, học tốt". Thầy và trò thị trấn Chợ Rã đã vượt lên khó khăn để tích cực học tập, hầu hết con em các dân tộc đều được tạo điều kiện học hành. Tỉ lệ học sinh khá, giỏi, học sinh đỗ tốt nghiệp qua các năm đều tăng. Phong trào bình dân học vụ cũng đạt được kết quả tốt. Năm 1963, thị trấn Chợ Rã đã căn bản xóa xong nạn mù chữ.

Về y tế, với phương châm phòng bệnh hơn chữa bệnh, cán bộ y tế đã kết hợp với cán bộ, nhân viên y tế huyện, lực lượng đoàn viên, thanh niên... mở nhiều đợt tuyên truyền đến nhân dân về thực hiện nếp sống vệ sinh: làm hố xí hai ngăn, đào giếng, làm nhà tắm, ăn chín, uống sôi, nằm màn. Nhờ đó, hạn chế được dịch bệnh sốt rét, một số dịch bệnh của trẻ em như ho gà, trực trùng đường ruột kịp thời được dập tắt ngay khi mới nảy sinh.

Hệ thống loa phát thanh của thị trấn Chợ Rã được bổ sung thêm. Nhiều gia đình ở xung quanh thị trấn được Nhà nước cấp cho loa riêng. Hàng ngày, nhân dân đều tiếp nhận được các loại thông tin quan trọng trên nhiều lĩnh vực ở địa phương, trong tỉnh, đất nước và quốc tế cùng các chương trình văn hóa, văn nghệ phong phú. Ở thị trấn cũng đã thành lập được tủ sách, tổ đọc báo... Qua đó, góp phần nâng cao trình độ dân trí cho nhân dân.

Trong điều kiện đất nước đang có chiến tranh, địa bàn thị trấn Chợ Rã lại nằm trên nhiều tuyến đường quan trọng, bởi vậy công tác an ninh quốc phòng được đặt lên hàng đầu. Thực hiện chủ trương của Đảng bộ huyện Chợ Rã về xây dựng *"vùng xung yếu"*, Chi bộ Đảng thị trấn đã tích cực lãnh đạo nhân dân nêu cao tinh thần cảnh giác, thực hiện bảo vệ trị an trong địa bàn, đoàn kết trong nhân dân... Qua đó, giữ vững an ninh xã hội, củng cố quốc phòng, góp phần quan trọng để xã thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị. Hàng năm, nhiều thanh niên của thị trấn đã lên đường nhập ngũ, ủng hộ sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam đánh thắng giặc Mỹ.

Trong công tác xây dựng Đảng, để tạo chuyển biến trong nhận thức, Chi bộ thị trấn Chợ Rã luôn quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VI (tháng 5-1963) coi: "Công tác tuyên truyền giáo dục đảng viên là một trong những công tác tuyệt đối quan trọng, nó là sự sống còn của đảng viên"[1]. Tiếp đó, Chi bộ triển

1. Báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ Chợ Rã tại Đại hội Đảng bộ lần thứ VI, lưu trữ Huyện ủy Ba Bể, tr. 43.

khai cuộc vận động xây dựng đảng viên "Bốn tốt", chi bộ "Bốn tốt". Nhờ đó, số lượng đảng viên của thị trấn không ngừng tăng lên. Năm 1965, Chi bộ Đảng thị trấn có 10 đảng viên[1].

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị trên địa bàn thời kỳ này tập trung vào thực hiện các nhiệm vụ cách mạng trọng tâm. Đoàn Thanh niên, Nông hội, Hội Phụ nữ tích cực thu hút, kết nạp và vận động đoàn viên, hội viên thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, hăng hái tăng gia sản xuất, tham gia xây dựng chính quyền. Nhiều phong trào thi đua như "Mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt", "Xung phong tình nguyện vượt mức kế hoạch 5 năm", "Sống, làm việc, noi gương những người cộng sản"... dấy lên mạnh mẽ trong các hợp tác xã. Thông qua các phong trào, sự nhận thức về lập trường giai cấp, chủ nghĩa xã hội trong các tầng lớp nhân dân được tăng cường, một số đoàn viên, hội viên ưu tú được các đoàn thể giới thiệu để Chi bộ xem xét, kết nạp vào hàng ngũ của Đảng.

Tháng 8-1964, đế quốc Mỹ dựng lên sự kiện "Vịnh Bắc Bộ" nhằm phát động cuộc chiến tranh leo thang phá hoại ra miền Bắc bằng không quân và hải quân. Từ đây, công cuộc phát triển kinh tế, xây dựng chủ nghĩa xã hội của nhân dân miền Bắc nói chung, nhân dân các dân tộc

1. Gồm các đồng chí: Bế Ngọc Hân, Ma Ngọc Chúc, Ma Ngọc Tùng, Ma Thế Thổ, Ma Văn Lê, Trương Thanh Đăng, Trương Văn Phương, Ma Văn Ân, Triệu Văn Hiến, Trần Văn Ma.

thị trấn Chợ Rã nói riêng phải chuyển sang một giai đoạn mới - giai đoạn vừa sản xuất vừa sẵn sàng chiến đấu chống đế quốc Mỹ xâm lược, bảo vệ miền Bắc, chi viện cho tiền tuyến miền Nam.

Sau hơn 10 năm (1954-1965) tích cực triển khai, cụ thể hóa các chủ trương, chính sách, đường lối của Đảng; các Chỉ thị của Khu ủy, Tỉnh ủy Bắc Kạn, Huyện ủy Chợ Rã, Chi bộ và nhân dân các dân tộc thị trấn Chợ Rã đã giành được những thành tựu đáng kể. Tính đến năm 1964, hơn 90% số hộ nông dân đã vào hợp tác xã, nền kinh tế phát triển toàn diện, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện, an ninh - quốc phòng được đảm bảo. Chi bộ Đảng xã không ngừng lớn mạnh cả về tư tưởng và tổ chức, năng lực quản lý, điều hành của chính quyền được nâng lên. Tuy nhiên, vẫn còn có một số hạn chế, khuyết điểm cần khắc phục như tình trạng hoạt động của hợp tác xã còn chưa đạt hiệu quả, một bộ phận cán bộ, đảng viên, trình độ và năng lực còn chưa đáp ứng được yêu cầu sản xuất và phát triển của địa phương. Đây là điều cần phải khắc phục để Chi bộ và nhân dân thị trấn Chợ Rã hoàn thành nhiệm vụ trong những chặng đường tiếp theo.

II. TIẾP TỤC XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI, ĐẨY MẠNH CHI VIỆN CHO CHIẾN TRƯỜNG MIỀN NAM, GÓP PHẦN THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1965-1975)

1. Lãnh đạo nhân dân xây dựng chủ nghĩa xã hội, sẵn sàng chiến đấu chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc Mỹ (1965-1968)

Năm 1965, thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh ủy Bắc Thái

và Ban Thường vụ Huyện ủy Chợ Rã, Chi bộ thị trấn Chợ Rã tiến hành Đại hội Chi bộ lần thứ III, nhiệm kỳ 1965-1968. Đại hội đánh giá các mặt công tác trong nhiệm kỳ trước, qua đó đề ra nhiệm vụ quan trọng về kinh tế - xã hội và quốc phòng nhằm củng cố hậu phương vững mạnh về mọi mặt, sẵn sàng chi viện cho tiền tuyến.

Đại hội bầu Ban Chi ủy khóa III gồm các đồng chí: Bế Ngọc Hân là Bí thư Chi bộ, Ma Văn Lê - Phó Bí thư phụ trách chính quyền, Trương Thanh Đăng - Chi ủy viên.

Sau Đại hội, Chi bộ Đảng và nhân dân thị trấn Chợ Rã tiếp tục đón nhận Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 11 (khóa III). Trong đó, Trung ương Đảng đề ra nhiệm vụ quan trọng của quân và dân miền Bắc trong tình hình mới là ra sức xây dựng miền Bắc trở thành hậu phương lớn, vững chắc của cách mạng cả nước, vừa bảo đảm đời sống nhân dân, đáp ứng nhu cầu đánh thắng chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, vừa ra sức chi viện cho tiền tuyến lớn miền Nam. Đồng thời, ngày 8-7-1965, Ủy ban hành chính tỉnh Bắc Thái ra Chỉ thị "Về các biện pháp cơ bản của công tác phòng không nhân dân".

Thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ các cấp, Chi bộ thị trấn Chợ Rã đã nhanh chóng chỉ đạo nhân dân chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến để vừa đảm bảo yêu cầu sản xuất vừa sẵn sàng chiến đấu góp phần cùng quân dân miền Bắc đập tan âm mưu leo thang chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ, bảo vệ vững chắc hậu phương miền Bắc xã hội chủ nghĩa; đồng thời tích cực chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam.

Ủy ban hành chính thị trấn chỉ đạo nhân dân thực hiện đào hầm trú ẩn (mỗi gia đình 1 hầm) cùng hàng trăm mét giao thông hào. Tại vị trí cầu Tòng, thị trấn cũng cho bố trí xây dựng 1 trận địa bắn máy bay, cắt cử 1 tổ gồm 3-5 người được trang bị súng tiểu liên, k44, túc trực 24/24 giờ, theo dõi tình hình máy bay địch để kịp thời báo động cho nhân dân và chiến đấu chống lại kẻ thù. Lực lượng dân quân du kích cũng được kiện toàn, bổ sung thêm lực lượng do đồng chí Trương Văn Phương phụ trách, thường xuyên luyện tập, canh gác, đảm bảo trực chiến và sẵn sàng chiến đấu bất cứ khi nào có máy bay địch đến.

Bên cạnh công tác phòng không, lực lượng công an thị trấn đã phối hợp với Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ thường xuyên tổ chức tuần tra, canh gác, nhanh chóng phát hiện và ngăn chặn các đối tượng có hành vi gây rối trật tự xã hội. Công tác phòng gian, bảo mật cũng được thực hiện tốt, các biện pháp tuyên truyền cho nhân dân đề phòng gián điệp, biệt kích Mỹ được đẩy mạnh. Đêm 29 rạng ngày 30-10-1967, Mỹ cho máy bay thả 5 loại truyền đơn dọc núi Cứu Quốc thuộc địa bàn các xã Mỹ Phương, Chu Hương, Yến Dương, Địa Linh, Thượng Giáo, Cao Trĩ, Khang Ninh, Quảng Khê, Đồng Phúc và thị trấn Chợ Rã với nội dung xuyên tạc, nói xấu miền Bắc xã hội chủ nghĩa, kích động dân chúng nổi dậy chống lại Đảng và Nhà nước. Trước tình hình đó, lực lượng vũ trang thị trấn kết hợp cùng các hội, đoàn và nhân dân địa phương tiến hành thu gom, tiêu hủy và giải thích cho nhân dân rõ luận điệu sai trái của địch. Qua đó, đảm bảo tình hình trật tự trị an và an toàn xã hội trên địa bàn.

Trong sản xuất nông nghiệp, Chi bộ Đảng thị trấn Chợ Rã lãnh đạo nhân dân tập trung sản xuất khẩn trương, đúng thời vụ, tránh các thời điểm dễ có máy bay địch, đảm bảo năng suất và sản lượng lương thực đã đề ra. Qua đó, ổn định an ninh lương thực của địa phương và chi viện cho miền Nam. Các hoạt động thủ công nghiệp và thương nghiệp được duy trì tốt. Hợp tác xã mành tre và đan chổi đảm bảo sản xuất, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Các hộ tiểu thương vẫn duy trì hoạt động kinh doanh, buôn bán, đảm bảo lưu thông hàng hóa và cung cấp các nhu cầu thiết yếu cho nhân dân. Trong hoàn cảnh thời chiến, không chỉ có lực lượng dân quân du kích địa phương tham gia chiến đấu, mỗi người dân bên cạnh nhiệm vụ sản xuất luôn trong tư thế sẵn sàng tham gia vào công tác hỗ trợ chiến đấu khi cần thiết, đảm bảo an toàn cho bản thân cũng như giúp đỡ những người xung quanh trú ẩn khi có máy bay đến...

Chính quyền thị trấn Chợ Rã phát động nhân dân thực hiện phong trào thi đua yêu nước hết sức sôi nổi với tinh thần "Mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt". Đoàn Thanh niên có phong trào "Ba sẵn sàng", luôn đi đầu trong các phong trào của địa phương như tăng gia sản xuất, phát triển các ngành thủ công nghiệp, hướng dẫn các hộ tiểu thương thực hiện tốt các quy định trong kinh doanh, buôn bán... Hội Phụ nữ thực hiện phong trào "Ba đảm đang", các chị em không chỉ đảm đang việc nhà cho chồng, con yên tâm lên đường chiến đấu mà còn tích cực tham gia sản xuất, phát triển kinh tế, xây dựng đời sống mới. Các cụ phụ lão cũng hăng hái tham gia chống Mỹ

cứu nước, ra sức thực hiện cuộc vận động trị an thời chiến, tham gia báo động tập dượt vây bắt biệt kích đồng thời còn là lực lượng chủ chốt trong phong trào trồng cây xanh.

Phong trào trồng cây gây rừng được nhân dân nhiệt tình hưởng ứng. Vào mỗi dịp tết đến xuân về, đông đảo các tầng lớp nhân dân, các cơ quan, trường học của thị trấn đều tham gia trồng cây, hưởng ứng theo lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh "Mùa xuân là tết trồng cây, Làm cho đất nước càng ngày càng xuân". Qua đó, góp phần hạn chế sự xói mòn của mưa lũ, nâng cao ý thức bảo vệ rừng trong nhân dân.

Công tác y tế, giáo dục, văn hóa - xã hội đạt được nhiều thành tích tốt. Trong hoàn cảnh vừa phải phòng chống máy bay địch bắn phá, vừa tăng gia phát triển sản xuất, Chi bộ và chính quyền thị trấn vẫn quan tâm đầu tư phát triển giáo dục, chăm lo đời sống cho đội ngũ cán bộ, giáo viên nhà trường yên tâm công tác. Phong trào thi đua "Hai tốt" nhằm nâng cao chất lượng giáo dục ở bậc phổ thông diễn ra sôi nổi, tạo nên những chuyển biến trong hoạt động dạy, học của thầy và trò. Hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao được tăng cường nhằm rèn luyện sức khỏe, động viên tinh thần quần chúng nhân dân tham gia các phong trào ở địa phương. Công tác văn hóa thông tin được tuyên truyền rộng rãi trong quần chúng nhân dân, làm cho nhân dân hiểu rõ chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đội ngũ y tế được tăng cường, chăm lo sức khỏe cho nhân dân, nâng cao nhận thức của nhân dân trong việc phòng chống các dịch bệnh như tiêu chảy, sốt rét, thương hàn...

Để thực hiện thành công sự nghiệp cách mạng của địa phương, công tác xây dựng Đảng được coi là yếu tố then chốt. Trong giai đoạn 1965-1968, Chi bộ, tổ Đảng và đảng viên thi đua đạt tiêu chuẩn Chi bộ "Bốn tốt"[1], đảng viên "Bốn tốt", theo Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (tháng 6-1962). Qua đó, tạo nên những chuyển biến về chính trị, tư tưởng trong đảng viên, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Ngày 1-11-1968, tin vui từ hai miền báo đến. Tổng thống Mỹ ra tuyên bố ngừng ném bom bắn phá miền Bắc, đồng thời thừa nhận sự thất bại của chiến lược "Chiến tranh cục bộ" ở miền Nam, ngồi vào bàn đàm phán với ta trong Hội nghị bốn bên tại Pa-ri (Pháp). Từ đây, nhân dân miền Bắc nói chung và thị trấn Chợ Rã nói riêng bước vào thời kỳ mới: khôi phục và phát triển sản xuất, tăng cường chi viện cho miền Nam, hoàn thành giải phóng đất nước.

2. Củng cố hậu phương, ra sức chi viện cho tiền tuyến, góp phần đánh bại chiến tranh phá hoại lần thứ hai của đế quốc Mỹ ở miền Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc (1969-1975)

Cuối năm 1968, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ thị trấn Chợ Rã tiến hành Đại hội lần thứ IV, nhiệm kỳ 1968-1971. Đại hội đã nêu bật phương hướng, nhiệm vụ của Chi bộ Đảng và nhân dân thị trấn trong nhiệm kỳ tới là: ra sức phát triển sản xuất nông nghiệp, thủ công

1. Chi bộ "Bốn tốt" là: chỉ đạo sản xuất, chỉ đạo việc chấp hành chính sách của Đảng, Nhà nước, quan tâm đến đời sống nhân dân và làm tốt công tác dân vận, làm tốt công tác phát triển Đảng.

nghiệp và thương nghiệp, đồng thời tăng cường chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam; giữ vững an ninh trật tự, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh...

Đại hội bầu Ban Chi ủy khóa IV gồm 3 đồng chí. Trong đó, đồng chí Bế Ngọc Hân làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Ma Văn Lê - Phó Bí thư (Chủ tịch Ủy ban hành chính thị trấn), Ma Thế Thổ - Chi ủy viên.

Sau Đại hội, Chi bộ Đảng và nhân dân thị trấn hăng hái bắt tay vào thực hiện Nghị quyết Đại hội đề ra. Giữa lúc ấy thì nhận được tin Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời (ngày 2-9-1969). Đây là một tổn thất vô cùng lớn lao đối với toàn thể dân tộc Việt Nam nói chung và nhân dân thị trấn Chợ Rã nói riêng. Trong niềm tiếc thương vô hạn, Chi bộ Đảng, chính quyền và nhân dân thị trấn Chợ Rã đã tiến hành tổ chức lễ truy điệu Người. Đồng thời, tự hứa sẽ hoàn thành các nhiệm vụ được giao, tích cực xây dựng chủ nghĩa xã hội theo con đường mà Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn.

Trong toàn Chi bộ thị trấn, phát động đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn: "Học tập và làm theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh" theo Nghị quyết của Bộ Chính trị Trung ương Đảng. Thông qua đợt giáo dục chính trị, cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân củng cố thêm lòng tin vào sự lãnh đạo của Đảng, một lòng quyết tâm phấn đấu vượt qua khó khăn thực hiện thắng lợi công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, tăng cường chi viện cho miền Nam sớm hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, thống nhất đất nước.

Tháng 1-1971, Chi bộ thị trấn Chợ Rã tiến hành Đại hội lần thứ V, nhiệm kỳ 1971-1973. Đại hội rất phấn khởi về những thành tích mà cán bộ và nhân dân thị trấn đã đạt được cũng như nghiêm khắc kiểm điểm những hạn chế và thiếu sót còn tồn tại trong nhiệm kỳ 1968-1971. Đại hội nhấn mạnh: trong những năm tới, cần phải đẩy mạnh hơn nữa cuộc vận động xây dựng tổ chức, cơ sở Đảng "Bốn tốt", đảm bảo cho mọi mặt sản xuất và sẵn sàng chiến đấu thắng lợi.

Đại hội bầu Ban Chi ủy gồm 3 đồng chí. Trong đó, đồng chí Bế Ngọc Hân được bầu làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Ma Văn Lê - Phó Bí thư (Chủ tịch Ủy ban hành chính thị trấn), Ma Thế Thổ - Chi ủy viên.

Tiếp đó, năm 1973, Đại hội Chi bộ thị trấn Chợ Rã lần thứ VI, nhiệm kỳ 1973-1975 được tiến hành. Đại hội củng cố quyết tâm giành thắng lợi trong thi đua lao động, chi viện cho chiến trường miền Nam, góp phần đánh thắng giặc Mỹ, thống nhất đất nước. Ban Chi ủy khóa VI gồm 3 đồng chí. Đồng chí Bế Ngọc Hân làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Ma Văn Lê - Phó Bí thư (Chủ tịch Ủy ban hành chính thị trấn), Ma Thế Thổ - Chi ủy viên.

Trong giai đoạn 1969-1975, Chi bộ Đảng, chính quyền thị trấn Chợ Rã luôn ưu tiên tập trung lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh hoạt động sản xuất. Để giữ vững và nâng cao sản lượng lương thực, chủ trương của thị trấn vẫn kiên trì theo hướng thâm canh, tăng năng suất là chủ yếu, đồng thời chú trọng tăng vụ và khai hoang. Để thâm canh, Chi bộ đề ra 4 giải pháp là: thủy lợi, giao thông, bảo

vệ rừng và phân bón. Tăng cường thực hiện các biện pháp khoa học - kỹ thuật nông nghiệp nhằm tăng năng suất lúa.

Hợp tác xã nông nghiệp và hộ gia đình xã viên cũng tăng cường đầu tư cho chăn nuôi gia súc, gia cầm. Công tác phòng chống dịch bệnh có nhiều cố gắng và tiến bộ, do vậy số lượng đàn vật nuôi ở các hợp tác xã và hộ gia đình không ngừng tăng cao.

Các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp như: sản xuất gạch, ngói, nông cụ... được đẩy mạnh nhằm phục vụ cho nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của nhân dân. Các cơ sở tiểu thủ công nghiệp được mở rộng về quy mô, tăng cường đầu tư sản xuất, đạt được hiệu quả cao hơn.

Từ năm 1971, hợp tác xã mua bán được tái thành lập do ông Hứa Đình Lại làm Chủ nhiệm. Sau khi đi vào hoạt động, hợp tác xã mua bán đã thực thi các biện pháp nhằm đảm bảo cung ứng các nhu yếu phẩm cơ bản cho nhân dân như dầu hỏa, muối, gạo... Qua đó bình ổn giá cả thị trường, đồng thời điều tiết hoạt động kinh doanh, buôn bán trên địa bàn thị trấn.

Các hợp tác xã tăng cường công tác củng cố tổ chức quản lý, theo tinh thần Nghị quyết 58-NQ/BT ngày 30-4-1970 của tỉnh Bắc Thái. Đồng thời, thực hiện tốt việc điều hòa lương thực cho các đối tượng chính sách như gia đình có con em tòng quân chiến đấu và phục vụ chiến đấu, gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng và những gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

Giữa lúc nhân dân miền Bắc đang đẩy mạnh sản xuất, xây dựng hậu phương, chi viện cho tiền tuyến thì trên

chiến trường miền Nam, từ năm 1972, Mỹ lại tăng cường hoạt động của lực lượng không quân, thực hiện cuộc tập kích lần thứ hai vào các địa phương miền Bắc nhằm chấm dứt hoạt động chi viện của miền Bắc đối với miền Nam. Trước tình hình đó, Bộ Chính trị Trung ương Đảng họp quyết định chuyển mọi hoạt động của miền Bắc cho phù hợp với tình hình mới, phát động cuộc chiến tranh nhân dân đánh thắng chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, tiếp tục làm nhiệm vụ tăng viện trợ cho các chiến trường.

Chi bộ, chính quyền và nhân dân thị trấn Chợ Rã ngay lập tức lại triển khai các biện pháp chuẩn bị chiến đấu như: thực hiện sơ tán phòng không kịp thời, đôn đốc nhân dân đào mới và sửa sang hầm hào, tổ chức sơ tán các tụ điểm dân cư, trường học, nhà trẻ... chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến, thực hiện chế độ trực chiến thường xuyên, tăng cường giữ gìn trật tự an ninh, sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Các đơn vị làm nhiệm vụ phòng không trở lại vị trí chiến đấu, tăng cường luyện tập, triển khai các hoạt động sẵn sàng phối hợp với lực lượng quân sự huyện bắn trả máy bay Mỹ.

Lực lượng công an đẩy mạnh các hoạt động tuần tra đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn, đồng thời kết hợp với lực lượng dân quân phòng chống gián điệp, biệt kích của địch. Tháng 12-1972, thất bại trong trận chiến "Điện Biên Phủ trên không", Chính phủ Mỹ phải tuyên bố ngừng ném bom toàn miền Bắc và đề nghị nối lại đàm phán ở Pa-ri. Ngày 27-1-1973, Hiệp định Pa-ri về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam đã chính thức được kí

kết. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, nhân dân các dân tộc thị trấn Chợ Rã lại tiếp tục thực hiện khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, chi viện cho chiến trường miền Nam.

Các hoạt động y tế, giáo dục, văn hóa - xã hội tiếp tục được Chi bộ quan tâm lãnh đạo. Đội ngũ cán bộ y tế được đưa đi đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Nhà trường tiếp tục thực hiện phong trào "Hai tốt". Chất lượng giáo dục ngày càng đi lên. Ngoài học tập văn hóa, các em học sinh còn tích cực tham gia các phong trào "Làm nghìn việc tốt" và thực hiện "5 điều Bác Hồ dạy". Công tác thông tin, tuyên truyền được thực hiện thường xuyên, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đưa tin chiến thắng trên chiến trường tới nhân dân nhằm cổ vũ cho phong trào sản xuất và thúc đẩy các hoạt động kinh tế - xã hội ở địa phương.

Công tác hậu phương quân đội, chăm sóc gia đình quân nhân, thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ được thực hiện tốt. Việc báo tử, tổ chức lễ truy điệu liệt sĩ được tiến hành một cách chu đáo, trang nghiêm. Các đồng chí thương, bệnh binh, bộ đội phục viên trở về địa phương được bố trí việc làm, công tác phù hợp, đảm bảo ổn định cuộc sống.

Công tác xây dựng Đảng đạt được nhiều thành tựu. Chi bộ tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị, học tập, triển khai Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương, Tỉnh ủy Bắc Thái, Huyện ủy Chợ Rã. Tiếp thu ánh sáng Nghị quyết của Đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân thị trấn đã bước đầu xây dựng cho mình tư tưởng làm chủ, ý thức trách

nhiệm đối với công việc chung. Bà con đoàn kết, nhất trí cùng nhau xây dựng cuộc sống mới, nhiệt tình lao động cho tập thể vì sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ và chính quyền thị trấn, các tổ chức quần chúng đã dấy lên phong trào thi đua yêu nước hết sức sôi nổi với tinh thần "Mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt". Công tác động viên tuyển quân luôn đạt và vượt kế hoạch. Bên cạnh đó, chính quyền và nhân dân thị trấn tích cực ủng hộ lương thực, thực phẩm cho chiến trường miền Nam

Ngày 30-4-1975, Chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng, kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của toàn dân tộc. Từ đây, nhân dân Bắc - Nam sum họp một nhà, toàn thể nhân dân thị trấn Chợ Rã đều hân hoan vui mừng khôn xiết.

Nhìn lại chặng đường 21 năm (1954-1975) thực hiện xây dựng chủ nghĩa xã hội và chi viện cho miền Nam, Chi bộ, chính quyền và nhân dân thị trấn Chợ Rã tự hào đã đạt được nhiều thành tích đáng mừng, xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân và góp phần chi viện, đánh thắng giặc Mỹ.

Trong 21 năm, Chi bộ Đảng đã lãnh đạo nhân dân các dân tộc thị trấn Chợ Rã hoàn thành cuộc vận động giảm tô, khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh, tiếp tục hoàn thành cuộc cách mạng dân chủ đem lại ruộng đất cho nông dân, xây dựng quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa; phát triển nông - lâm nghiệp, thương mại và tiểu

thủ công nghiệp, hoàn thành kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất. Đồng thời, chăm lo phát triển y tế, giáo dục, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng được đảm bảo, tổ chức Đảng không ngừng được củng cố, kiện toàn.

Bên cạnh đó, Chi bộ và nhân dân Chợ Rã còn huy động đóng góp sức người, sức của cho chiến trường. Nghe theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, trong hai cuộc kháng chiến thần thánh của dân tộc, thị trấn Chợ Rã đã có hàng trăm thanh niên lên đường nhập ngũ, hàng chục lượt nam, nữ thanh niên tham gia thanh niên xung phong và dân công phục vụ chiến đấu. Trong số đó, có 28 người con của thị trấn đã anh dũng hi sinh cùng nhiều người khác là thương binh, bệnh binh, người nhiễm chất độc da cam... Cùng với đó, thị trấn cũng đóng góp được hàng trăm tấn lương thực, thực phẩm cho chiến trường.

Qua 21 năm chiến đấu và sản xuất, Chi bộ Đảng, chính quyền và nhân dân thị trấn Chợ Rã được rèn luyện trong thử thách, ngày càng trưởng thành, vững mạnh hơn. Những thành tựu đã đạt được, những bài học kinh nghiệm rút ra từ sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào cách mạng trong 21 năm đó vừa là niềm tự hào to lớn, vừa là cơ sở quan trọng cho Chi bộ và nhân dân thị trấn Chợ Rã bước vào thời kỳ xây dựng và bảo vệ quê hương, tiến lên con đường xã hội chủ nghĩa.

Chương IV

THỊ TRẤN CHỢ RÃ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA, THỰC HIỆN SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC (1976-1996)

I. MƯỜI NĂM ĐẦU XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (1976-1985)

1. Thực hiện kế hoạch 5 năm (1976-1980)

Năm 1975, trong niềm vui chiến thắng của những ngày đất nước thống nhất, Đại hội Chi bộ thị trấn Chợ Rã lần thứ VII, nhiệm kỳ 1975-1977 được tiến hành. Đại hội nhấn mạnh nhiệm vụ thị trấn trong nhiệm kỳ mới là: đẩy mạnh phát triển kinh tế một cách toàn diện, nâng cao hơn nữa năng suất và sản lượng cây trồng, đẩy mạnh chăn nuôi gia súc, gia cầm, phát triển thủ công nghiệp và dịch vụ.

Đại hội bầu Ban Chi ủy khóa VII gồm 3 đồng chí: Ma Ngọc Tùng - Bí thư Chi bộ, Ma Văn Lê - Phó Bí thư (Chủ tịch Ủy ban hành chính thị trấn[1]), Ma Thế Thổ - Chi ủy viên.

---

1 Từ tháng 7-1976, Ủy ban hành chính các cấp được đổi tên là Ủy ban nhân dân các cấp.

Tại Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 24 (khóa III) (tháng 9-1975), Đảng đã ra Nghị quyết nêu rõ nhiệm vụ chiến lược của cách mạng trong giai đoạn mới là hoàn thành sự nghiệp thống nhất nước nhà, đưa cả nước tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội. Miền Bắc phải tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa.

Bước vào thời kỳ mới, thị trấn Chợ Rã có nhiều thuận lợi như: qua 20 năm cải tạo và xây dựng chủ nghĩa xã hội, cơ sở vật chất kỹ thuật, quan hệ sản xuất mới được hình thành; đảm bảo nhu cầu lương thực thực phẩm của nhân dân và chi viện cho tiền tuyến; Chi bộ trải qua các thời kỳ cách mạng không ngừng lớn mạnh về chính trị, tư tưởng và đạo đức, lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ chính trị và giành nhiều thắng lợi quan trọng về cả kinh tế và xã hội; nhân dân tin tưởng vào chế độ, hăng say sản xuất, lao động.

Tuy nhiên, thị trấn cũng phải đối mặt với nhiều khó khăn, thử thách: kinh tế địa phương còn kém phát triển, các ngành tiểu thủ công nghiệp còn thiếu và yếu, thương nghiệp thì nhỏ bé; cơ sở vật chất còn thiếu thốn; kinh nghiệm quản lý của cán bộ còn hạn chế...

Trong thời gian này, các hợp tác xã thủ công nghiệp do các phòng chức năng của huyện quản lý còn thị trấn chỉ quản lý hợp tác xã nông nghiệp. Hoạt động của các hợp tác xã gặp nhiều khó khăn, bình quân mỗi xã viên đạt 7-8 lạng thóc/công điểm, tương đương khoảng 10kg gạo/tháng. Đời sống của cán bộ, công nhân viên chức

cũng thiếu thốn trăm bề do lương thấp, hàng hóa, nhu yếu phẩm phân phối hạn chế, các hợp tác xã thủ công sản xuất cầm chừng.

Ngày 25-4-1976, toàn thể nhân dân thị trấn Chợ Rã cùng với nhân dân cả nước nô nức đi bầu cử Quốc hội khóa VI (nhiệm kỳ 1976-1981). Tỉ lệ cử tri đi tham gia bỏ phiếu đạt 99%. Đây là một thành công lớn của địa phương trong việc huy động nhân dân tham gia vào sự kiện chính trị lớn của đất nước. Sau bầu cử Quốc hội, nhân dân thị trấn tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân, từ đó kiện toàn nên bộ máy lãnh đạo chính quyền của địa phương do đồng chí Ma Văn Lê là Chủ tịch Ủy ban thị trấn, đồng chí Vũ Quang Nhung là Phó Chủ tịch.

Quán triệt Nghị quyết 24-NQ/TW tháng 8-1975 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa III về nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới, Nghị quyết 33-NQ/TU của Tỉnh ủy Bắc Thái về đẩy mạnh sản xuất, củng cố hợp tác xã, Chi bộ thị trấn Chợ Rã đã tăng cường lãnh đạo nhân dân áp dụng các biện pháp khoa học - kỹ thuật vào trong sản xuất. Năm 1976, trên 50% diện tích canh tác của thị trấn đã gieo trồng được 2 vụ lúa, năng suất lúa bình quân cả năm đạt 27 tạ/ha. Bên cạnh đó, diện tích cây hoa màu cũng được mở rộng, tận dụng diện tích đất hoang hóa, đất ven sông suối... để nâng cao sản lượng lương thực cho nhân dân, ổn định đời sống, phát triển chăn nuôi.

Phong trào hợp tác xã nông nghiệp đạt được thành tích tốt. Năm 1976, hợp tác xã nông nghiệp thị trấn Chợ Rã đã thu hút được 98% nông dân vào hợp tác xã. Công

tác "Ba khoán, ba quản" được thực hiện nghiêm túc, đời sống của xã viên được cải thiện và nâng cao hơn trước. Bình quân mỗi công điểm được 1,2-1,5kg thóc, mỗi xã viên được 15-17kg thóc/tháng.

Hợp tác xã mành tre và đan chổi trong thời kỳ này gặp nhiều khó khăn do thiếu vốn vật tư và nguyên liệu. Để khắc phục tình hình, hợp tác xã đã tiến hành cải tổ công tác tổ chức, quản lý lao động, đồng thời tăng cường khai thác nguồn nguyên vật liệu của địa phương để sản xuất. Nhờ vậy, hoạt động sản xuất của hợp tác xã dần phục hồi và đi vào ổn định.

Trong thời gian này, được sự đầu tư của Nhà nước nhiều tuyến đường của thị trấn được đầu tư xây dựng như đường 258, từ thị trấn Phủ Thông đến huyện lỵ. Đây là con đường giao thông huyết mạch của huyện Chợ Rã, đi qua nhiều xã, nối từ bắc xuống nam, trong đó qua thị trấn Chợ Rã 1km. Để phục vụ cho việc mở đường, thị trấn đã phải di dời 151 hộ dân, cùng toàn bộ cơ quan, cửa hàng dọc phố và được nhân dân nhiệt tình ủng hộ. Tuyến đường có ý nghĩa quan trọng trong sự phát triển kinh tế, xã hội, an ninh - quốc phòng, không chỉ riêng của thị trấn Chợ Rã mà còn của toàn huyện Chợ Rã.

Công tác giáo dục, y tế, văn hóa - xã hội của địa phương có bước phát triển. Năm học 1975-1976, học sinh trong thị trấn đều tăng lên cả về số lượng và chất lượng. Trường học được xây dựng lại chắc chắn hơn; các lớp vỡ lòng được củng cố, thu hút hầu hết các cháu đến độ tuổi đi học. Quán triệt Chỉ thị 214-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương (năm 1974) và Chỉ thị 61-CT/TU của Tỉnh ủy

(năm 1976) về việc tiếp tục thực hiện cuộc vận động nếp sống mới, các hoạt động ma chay, cưới xin giảm nhẹ theo hướng đơn giản, tiết kiệm. Cán bộ y tế đẩy mạnh phòng chống dịch bệnh, chăm lo sức khỏe cho nhân dân. Phong trào "Ba dứt điểm" (giếng nước, nhà tắm, nhà vệ sinh) đạt nhiều kết quả.

Năm 1977, Chi bộ thị trấn Chợ Rã tiến hành Đại hội lần thứ VIII, nhiệm kỳ 1977-1979. Nghị quyết Đại hội nêu lên nhiệm vụ, mục tiêu chung của kế hoạch 5 năm (1976-1980) ở địa phương là: phấn đấu xây dựng thị trấn Chợ Rã có cơ cấu kinh tế nông - lâm - công nghiệp phát triển toàn diện, xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo lương thực, thực phẩm và nâng cao đời sống cho nhân dân.

Đại hội bầu Ban Chi ủy khóa VIII gồm 3 đồng chí: Hoàng Ngọc Thức làm Bí thư Chi bộ, Ma Văn Lê - Phó Bí thư kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trần Mạnh Quang - Chi ủy viên.

Trong thời kỳ này, hệ thống cơ sở hạ tầng, đặc biệt là đường xá, qua trung tâm huyện lỵ tiếp tục được coi là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của huyện Chợ Rã. Phong trào làm đường diễn ra sôi nổi. Giữa lúc đó, Đảng bộ và nhân dân huyện Chợ Rã vinh dự được đón tiếp đồng chí Tổng Bí thư Lê Duẩn lên thăm. Đây là nguồn cổ vũ tinh thần to lớn đối với toàn thể cán bộ, nhân dân huyện Chợ Rã. Ngày 6-9-1977, tuyến đường rải nhựa từ huyện lỵ đi hồ Ba Bể dài 17km được thông xe. Đồng thời, tuyến phà vận chuyển bằng ca nô theo đường dây cáp qua hồ, rộng 1km cũng được xây dựng để thông với tuyến đường

từ bờ hồ Ba Bể sang Kéo Phường (Chợ Đồn), nối liền với đường 254 từ Nam Cường (Chợ Đồn) đi Đèo So (Định Hóa, Thái Nguyên). Bên cạnh đó, hệ thống giao thông giữa các tuyến phố trong thị trấn cũng được xây dựng. Với việc hoàn thành các tuyến đường giao thông này, từ trung tâm thị trấn Chợ Rã có thể đi đến các địa phương khác trong và ngoài huyện hết sức thuận tiện. Đây là cơ sở, tiền đề quan trọng để thị trấn Chợ Rã phát huy thế mạnh về vị trí địa lý phát triển các ngành thương mại và dịch vụ. Vì vậy, kinh tế công - thương nghiệp của thị trấn trong thời kỳ này có nhiều khởi sắc so với trước. Các ngành nghề giao thông vận tải và dịch vụ bước đầu phát triển, thu hút được một bộ phận lao động tham gia vào các hoạt động này.

Về sản xuất nông nghiệp, Ban Quản trị các hợp tác xã chỉ đạo xã viên nạo vét kênh mương, hệ thống trạm bơm được nâng cấp. Nhân dân đã triển khai áp dụng các biện pháp khoa học - kỹ thuật vào đồng ruộng, chủ yếu trong các khâu làm mạ, chăm bón, phòng trừ sâu bệnh, thu hoạch và bảo quản sản phẩm... Năm 1977, trên 50% diện tích canh tác của thị trấn đã gieo trồng được 2 vụ lúa, năng suất bình quân cả năm đạt 30 tạ/ha. Về chăn nuôi, năm 1977, tổng đàn trâu, bò của thị trấn là 513 con, đàn lợn là 751 con.

Được sự quan tâm, đầu tư của Nhà nước, cơ sở vật chất của các nhà trường được nâng cấp, sửa chữa, các trang, thiết bị giáo dục được mua sắm nhằm đảm bảo cho quá trình dạy và học. Phong trào thi đua dạy tốt, học tốt diễn ra sôi nổi. Các thầy, cô giáo luôn cố gắng vươn lên, khắc phục khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ được

giao. Học sinh chăm ngoan, say mê học tập. Hàng năm, tỉ lệ học sinh đến trường luôn đạt từ 95-99%; tỉ lệ học sinh lên lớp đạt 97% và chuyển cấp đạt 95%.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được thực hiện đầy đủ. Trạm y tế thị trấn được tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, đội ngũ y bác sĩ được cử đi học tập, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đảm bảo công tác khám, chữa bệnh ban đầu cho nhân dân. Hàng năm, trạm triển khai các hoạt động tiêm chủng vắc-xin cho trẻ em và tiêm phòng uốn ván cho phụ nữ có thai, tổ chức các chiến dịch phòng chống các loại bệnh thông thường trên địa bàn thị trấn như tả, lỵ, sốt rét, thương hàn... Phong trào *"Ba dứt điểm"* (giếng nước, nhà tắm, nhà vệ sinh) đạt nhiều kết quả tích cực.

Phong trào văn hóa, văn nghệ có nhiều chuyển biến. Phong trào xây dựng nếp sống mới tiến hành sâu rộng trong nhân dân, các hủ tục lạc hậu trong ma chay, cưới xin từng bước được đẩy lùi.

Quốc phòng - an ninh tiếp tục được củng cố. Trong giai đoạn này, tình hình an ninh chính trị đất nước có nhiều diễn biến phức tạp. Các thế lực thù địch thường xuyên tổ chức nhiều hoạt động quấy rối, chống phá nhà nước ta. Thị trấn Chợ Rã là địa bàn quan trọng về an ninh - quốc phòng, giáp biên giới phía Bắc[1]. Bởi vậy, nhiệm vụ an ninh - quốc phòng được đặt ra bức thiết. Toàn thể Chi bộ, chính quyền và nhân dân thị trấn Chợ Rã luôn nêu cao tinh thần cảnh

1. Từ Cao Bằng, qua Chợ Rã, đến Thái Nguyên rồi tiến về Hà Nội hết sức dễ dàng và thuận tiện.

giác trước quân thù và sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống. Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy và Huyện ủy, Ban Chi ủy và chính quyền thị trấn đã quán triệt nhiệm vụ "xây dựng và bảo vệ Tổ quốc" đến mọi cán bộ, đảng viên. Chi bộ thị trấn phát động phong trào củng cố lực lượng vũ trang, tích cực luyện tập, sẵn sàng chiến đấu, lực lượng du kích, dân quân tự vệ được trang bị thêm vũ khí, tăng cường phòng gian, bảo mật. Quyết tâm thực hiện tốt nhiệm vụ: bảo vệ Tổ quốc, đẩy mạnh sản xuất, phát triển kinh tế...

Công tác bảo vệ an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được đề cao. Công an thị trấn phát động nhân dân tích cực hưởng ứng phong trào *"Toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc"*, thực hiện nhiệm vụ phòng chống tiêu cực, ăn cắp, hối lộ, ức hiếp quần chúng. Bởi vậy, dù tình hình biên giới diễn biến phức tạp nhưng an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thị trấn Chợ Rã vẫn được giữ vững, số vụ vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội đều giảm, các biểu hiện tiêu cực trong xã hội được đẩy lùi một bước, tài sản Nhà nước và nhân dân được bảo vệ; tình trạng trộm cắp được hạn chế.

Xuất phát từ yêu cầu bảo vệ Tổ quốc, tại kỳ họp thứ 4, ngày 29-12-1978, Quốc hội khóa VI ra Nghị quyết phê chuẩn việc phân vạch địa giới một số tỉnh, thành phố, hai huyện Ngân Sơn và Chợ Rã thuộc tỉnh Bắc Thái được sáp nhập vào tỉnh Cao Bằng. Ngay sau khi sáp nhập, Đảng bộ huyện đã lãnh đạo quân và dân Chợ Rã làm nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu trong cuộc đấu tranh bảo vệ biên giới phía Bắc của Tổ quốc.

Cuối năm 1978, tập đoàn phản động Pôn Pốt - Iêng Sary ở Cam-pu-chia tiến hành cuộc chiến tranh biên giới chống Việt Nam ở biên giới Tây Nam gây ra nhiều tổn thất về người và của. Tiếp đó, ngày 17-2-1979, Trung Quốc huy động 60 vạn quân ngang nhiên tiến hành cuộc chiến tranh đánh chiếm 6 tỉnh biên giới phía Bắc Việt Nam. Trước nguy cơ nạn ngoại xâm, ngày 5-3-1979, Chủ tịch nước Tôn Đức Thắng ban hành Lệnh Tổng động viên nhằm huy động toàn bộ nhân lực, vật lực trong cả nước, quyết tâm đánh bại quân xâm lược.

Thực hiện lệnh Tổng động viên của Chủ tịch nước, trong thị trấn dấy lên khí thế tuyển quân như những ngày kháng chiến chống Mỹ. Đoàn Thanh niên hăng hái vận động đoàn viên lên đường nhập ngũ, bảo vệ Tổ quốc. Hội Phụ nữ tiếp tục phát huy truyền thống "Ba đảm đang" hoàn thành tốt các công việc ở hậu phương, động viên chồng con yên tâm lên đường chiến đấu. Công tác tuyển quân diễn ra nghiêm túc, đúng thời gian, đảm bảo số lượng, chất lượng. Các cụ phụ lão, các em thiếu niên nhi đồng cũng hăng hái góp sức mình vào công việc chung của địa phương. Nhân dân các dân tộc thị trấn Chợ Rã đón nhận đồng bào các huyện biên giới Cao Bằng đến sơ tán, tạo điều kiện về chỗ ở, ruộng lúa, công cụ lao động, lương thực thực phẩm... để đồng bào yên tâm lao động và sản xuất.

Năm 1979, Chi bộ thị trấn Chợ Rã tiến hành Đại hội lần thứ IX, nhiệm kỳ 1979-1981. Đại hội kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ của nhiệm kỳ trước, nhận định phong trào hợp tác xã ở địa phương phát triển nhanh nhưng còn

bộc lộ một số nhược điểm như: năng lực quản lý của cán bộ còn yếu, công tác giáo dục xã viên chưa được diễn ra thường xuyên, cơ sở vật chất nghèo nàn và công cụ sản xuất thô sơ. Qua đó, Đại hội đề ra phương hướng phát triển trong giai đoạn tới: Tiếp tục hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, chăm lo đời sống nhân dân, đảm bảo an ninh quốc phòng, nâng cao vai trò và sức chiến đấu của Đảng.

Đại hội bầu Ban Chi ủy khóa IX gồm 3 đồng chí: Hoàng Ngọc Thức - Bí thư Chi bộ, Ma Đình Chi - Phó Bí thư (Chủ tịch Ủy ban nhân dân), Trần Mạnh Quang - Chi ủy viên.

Thực hiện chủ trương của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy và Nghị quyết Đại hội, thị trấn dấy lên phong trào thi đua sôi nổi. Hợp tác xã nông nghiệp chỉ đạo các xã viên tích cực lao động sản xuất, tổ chức khai hoang, mở rộng diện tích gieo cấy, tăng sản lượng lương thực. Các hợp tác xã thủ công nghiệp phấn đấu hoàn thành định mức sản lượng đề ra, thực hiện nhiều biện pháp để tăng năng suất lao động, nâng cao thu nhập cho các hộ sản xuất.

Hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao bám sát với thực tiễn, góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân. Các đội văn nghệ thường xuyên biểu diễn vào các dịp lễ, tết. Hệ thống truyền thanh được lắp đặt trên các khu phố, hàng ngày truyền tải thông tin về đường lối, chủ trương của Đảng, kế hoạch sản xuất của hợp tác xã... đến nhân dân. Phong trào xây dựng nếp sống văn hóa mới được phát động đến từng khu dân cư.

Sự nghiệp giáo dục được giữ vững. Do tình hình nhập

cư trong và sau chiến tranh biên giới năm 1979, số lượng học sinh cả hai hệ mẫu giáo và phổ thông năm 1980 đều tăng lên đáng kể. Vượt lên khó khăn, thiếu thốn về cơ sở vật chất, trang, thiết bị trường lớp, thầy và trò trường phổ thông cơ sở thị trấn Chợ Rã luôn hoàn thành nhiệm vụ được đề ra. Chất lượng dạy và học được đảm bảo.

Công tác củng cố và xây dựng Đảng được xem là nhiệm vụ then chốt. Trong nhiệm kỳ 1979-1981, Chi ủy mở nhiều đợt sinh hoạt chính trị đến các tổ Đảng, quán triệt tư tưởng, Nghị quyết của Trung ương Đảng vào cuộc sống. Công tác kiểm tra, đánh giá trong Chi bộ được duy trì tốt, đặc biệt là cuộc vận động tự phê bình và phê bình. Thông qua các đợt học tập, sinh hoạt chính trị, đội ngũ cán bộ, đảng viên từng bước được sàng lọc, hầu hết các cán bộ, nâng cao nhận thức tư tưởng, xác định rõ trách nhiệm trong việc lãnh đạo, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng. Bên cạnh đó, công tác phát triển đảng viên cũng có nhiều tiến bộ. Đảng bộ chú trọng việc bồi dưỡng nhiều quần chúng ưu tú để kết nạp vào Đảng. Những đảng viên mới đều phát huy vai trò của mình và là lực lượng nòng cốt trong các phong trào lao động thi đua sản xuất và bảo vệ Tổ quốc.

Nhìn chung trong giai đoạn 1976-1980, Chi bộ Đảng và nhân dân thị trấn Chợ Rã gặp không ít khó khăn. Tuy nhiên, với sự nỗ lực vượt bậc, Chi bộ Đảng, chính quyền và nhân dân thị trấn đã đạt được nhiều thành tựu: Kinh tế được khôi phục, quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa được hình thành, các ngành kinh tế công - nông nghiệp bước đầu phát huy thế mạnh về lao động, đất đai, vị trí địa lý;

cơ sở vật chất - kỹ thuật từng bước được hoàn thiện; công tác văn hóa, giáo dục, y tế có nhiều tiến bộ mới; quốc phòng - an ninh được giữ vững. Những kết quả đạt được là cơ sở vững chắc để cán bộ, đảng viên và nhân dân thị trấn Chợ Rã bước vào thực hiện nhiệm vụ trong những năm tiếp theo.

2. Bước đầu thực hiện đổi mới trong cơ chế quản lý nông nghiệp (1981-1985)

Những năm cuối thập niên 70, kinh tế Việt Nam rơi vào khủng hoảng. Đặc biệt, mô hình sản xuất hợp tác xã bộc lộ nhiều bất cập, lợi ích của xã viên ngày càng giảm sút, nhiều nơi, xã viên xin ra khỏi hợp tác xã ngày càng nhiều. Trước thực trạng đó, để tìm ra hướng đi lâu dài, thoát khỏi khủng khoảng, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã họp (ngày 13-1-1981), thảo luận và nhất trí đề ra Chỉ thị 100-CT/TW "Về cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp" (gọi tắt là Khoán 100).

Cơ chế Khoán 100 có nội dung chuyển từ khoán việc sang khoán sản phẩm, từ khoán đội sang khoán nhóm và người lao động. Theo đó, xã viên đảm nhiệm 3 khâu: cấy trồng, chăm bón, thu hoạch. Hợp tác xã nông nghiệp thực hiện 5 khâu: giống vốn, thủy lợi, làm đất, phân bón, phòng trừ sâu bệnh. Đây được coi là bước đột phá trong cách quản lý, xây dựng hợp tác xã nông nghiệp. Các hợp tác xã từ chỗ là tổ chức hành chính kinh tế dần dần chuyển sang hình thức kinh doanh tổng hợp, các hộ gia đình được tham gia vào một số khâu sản xuất, dần dần hướng đến làm chủ sản xuất. Lợi ích của người lao động được nâng lên.

Năm 1981, Đại hội Chi bộ thị trấn Chợ Rã khóa X, nhiệm kỳ 1981-1983 đã diễn ra tại Hội trường Ủy ban nhân dân thị trấn. Đại hội thông qua Nghị quyết đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp theo tinh thần Chỉ thị số 100-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm trước mắt. Đại hội bầu Ban Chi ủy nhiệm kỳ 1981-1983 gồm 3 đồng chí: Nông Phan Long làm Bí thư Chi bộ, Trần Mạnh Quang - Phó Bí thư (Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn), Vũ Quang Nhung - Chi ủy viên.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội, Chi bộ Đảng và nhân dân thị trấn Chợ Rã quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ được giao. Toàn thể Chi bộ đã tiến hành sinh hoạt Chi bộ, tập trung thảo luận tinh thần Chỉ thị 100 và đưa ra các giải pháp cụ thể để phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Sau đó, Chi bộ, chính quyền và các đoàn thể thị trấn Chợ Rã tổ chức triển khai cho nhân dân học tập và thực hiện phương thức khoán theo tinh thần của Chỉ thị 100. Hợp tác xã nông nghiệp tiến hành đo đạc, thống kê, phân loại toàn bộ ruộng đất, định mức sản lượng với từng loại ruộng và tổ chức đại hội xã viên để thống nhất các mức khoán. Các hộ xã viên nhận ruộng khoán tiến hành gieo cấy theo định mức của hợp tác xã, nếu vượt khoán thì được hưởng phần còn lại. Vì vậy, xã viên hăng hái tham gia lao động, tận dụng đất đai hoang hóa, đầu tư phân bón, cải tiến kỹ thuật, tận thu mùa màng để có năng suất và sản lượng cao.

Nông nghiệp thị trấn Chợ Rã có bước phát triển mới. Ngay trong vụ mùa đầu tiên thực hiện cơ chế khoán, sản lượng lương thực đã tăng lên 20%. Diện tích gieo cấy

giống lúa mới được nâng lên, chiếm tỉ lệ 95%. Hợp tác xã coi trọng công tác thủy lợi, thường xuyên tu bổ, nạo vét, đào đắp các hệ thống mương tưới tiêu đến từng khoảnh ruộng, xây dựng các công trình đường giao thông nội đồng để thuận tiện cho việc chuyên chở lúa sau thu hoạch, phân bón... Các khâu thâm canh, đảm bảo thời vụ có nhiều chuyển biến tích cực. Hợp tác xã còn thành lập các đội chuyên làm nhiệm vụ cày, bừa, cấy giống, đảm bảo các khâu kỹ thuật gieo cấy; tổ bảo vệ thực vật làm nhiệm vụ phát hiện và dập tắt kịp thời sự lây lan của dịch sâu hại.

Chăn nuôi gia súc, gia cầm tiếp tục phát triển. Năm 1984, tổng đàn trâu, bò của thị trấn là 65 con; đàn gia cầm có 4.300 con. Trong các năm (1981-1984), thị trấn đã hoàn thành giao nộp 9 tấn thực phẩm cho Nhà nước.

Sản xuất tiểu thủ công nghiệp và thương nghiệp của thị trấn vẫn được duy trì. Các lò rèn được mở rộng quy mô, hợp tác xã mành tre, đan chổi hoạt động đều đặn. Hợp tác xã mua bán đảm bảo cung ứng vật tư, nông cụ sản xuất, hàng tiêu dùng thiết yếu cho nhân dân, tổ chức tốt việc thu mua nông sản, thực phẩm cho Nhà nước.

Công tác y tế, văn hóa, giáo dục được đảm bảo. Giáo dục phổ thông của thị trấn Chợ Rã đảm bảo thực hiện từ giáo dục mầm non đến trường cấp II. Các lớp vỡ lòng, nhà trẻ được duy trì thường xuyên, tỉ lệ trẻ đi học mẫu giáo đạt 80%. Trường cấp I, cấp II được trang bị thêm nhiều bàn ghế, đồ dùng dạy học, phòng học đã được xây dựng và lợp ngói. Chất lượng giáo dục đảm bảo tỉ lệ lên lớp đạt 98%, tỉ lệ học sinh tốt nghiệp 97%, học sinh khá, giỏi ngày càng tăng cao.

Về y tế, công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống dịch bệnh, vận động sinh đẻ có kế hoạch cũng có nhiều chuyển biến nhưng chưa đáng kể. Phong trào thực hiện nếp sống mới, văn nghệ, thể dục - thể thao góp phần làm cho cuộc sống tinh thần ở địa phương thêm vui tươi, phấn khởi.

Hoạt động văn hóa, thông tin đã thực hiện theo tinh thần Chỉ thị 24-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Nghị quyết 159-NQ/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng về đẩy mạnh công cuộc xây dựng nền văn hóa mới, con người mới, bám sát yêu cầu của cách mạng và phù hợp với khả năng kinh tế, thúc đẩy tốt hơn nữa công cuộc xây dựng đất nước. Chi bộ thị trấn chỉ đạo tăng cường đấu tranh xóa bỏ các tệ nạn xã hội cũ, những tàn dư của nền văn hóa phản động. Đội bóng đá, bóng chuyền của địa phương thu hút được nhiều thanh niên tham gia, thường xuyên tổ chức giao lưu thi đấu với các xã bạn, đạt thành tích cao.

Công tác quốc phòng - an ninh được tăng cường. Lực lượng dân quân được củng cố và phát triển với quy mô lớn hơn trước, biên chế thành các trung đội, tiểu đội gắn với các đội sản xuất, thường xuyên kết hợp sản xuất với luyện tập quân sự, sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ trật tự trị an. Lực lượng công an thị trấn phối hợp với dân quân làm tốt công tác bảo vệ trật tự, trị an, đi đầu trong việc đấu tranh chống chiến tranh tâm lý, phá hoại nhiều mặt của địch, phát hiện và ngăn chặn kịp thời hành vi gây bạo loạn, chống mê tín dị đoan, bảo vệ tốt các sự kiện diễn ra trên địa bàn thị trấn.

Công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể được Chi bộ quan tâm phát triển. Trong đó, nhiệm vụ xây dựng và củng cố Đảng được đặt lên hàng đầu. Quán triệt Chỉ thị 83-CT/TW ngày 26-11-1979 của Ban Bí thư Trung ương về công tác phát thẻ đảng viên và Chỉ thị 722-CT/TW của Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đảng về việc xây dựng nền nếp giữ gìn kỷ luật của Đảng, nâng cao phẩm chất đạo đức cách mạng trong toàn Chi bộ, cuối năm 1982, Chi bộ thị trấn Chợ Rã đã căn bản hoàn thành việc phát hành thẻ.

Chi bộ chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Hàng năm, tạo điều kiện cho cán bộ, đảng viên đi học các trường chính trị, bổ túc văn hóa, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

Công tác phát triển đảng viên mới cũng có nhiều chuyển biến tích cực. Qua phong trào thi đua lao động sản xuất của địa phương, công tác mặt trận, đoàn thể..., nhiều quần chúng ưu tú được cử đi tham gia các lớp bồi dưỡng cảm tình Đảng.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, hoạt động của các cấp chính quyền địa phương ngày càng được củng cố. Các đại biểu Hội đồng nhân dân luôn nâng cao trách nhiệm của mình, thảo luận, bàn bạc, đề ra các chỉ tiêu, biện pháp cụ thể trong việc chăm lo đời sống nhân dân, phản ánh được nguyện vọng của nhân dân lên các cấp có thẩm quyền. Ủy ban nhân dân thị trấn phát huy trách nhiệm trong quản lý xã hội, đảm bảo lợi ích của nhân dân. Chính quyền thực hiện các chính sách hợp lý, đồng thời kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm kỷ luật, đảm bảo trật tự an ninh trong thị trấn.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị ở địa phương như Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân... thường xuyên được kiện toàn về tổ chức, góp phần tích cực trong việc triển khai nhiệm vụ của các cấp chính quyền đến với toàn thể nhân dân, động viên hỗ trợ nhân dân hoàn thành tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương.

Năm 1983, thực hiện chủ trương của Huyện ủy, Đại hội Chi bộ thị trấn Chợ Rã khóa XI nhiệm kỳ 1983-1985 được tiến hành. Đại hội đánh giá những ưu, nhược điểm trong nhiệm kỳ 1981-1983, đồng thời thông qua phương hướng, mục tiêu cho nhiệm kỳ mới. Đại hội bầu Ban Chi ủy khóa XI do đồng chí Nông Phan Long làm Bí thư, đồng chí Trần Mạnh Quang - Phó Bí thư phụ trách chính quyền, đồng chí Vũ Quang Nhung - Chi ủy viên.

Sau 2 năm thực hiện Chỉ thị số 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, năng suất, sản lượng lương thực trên địa bàn được nâng cao. Tuy vậy, việc khoán sản phẩm còn một số hạn chế như: khoán trắng cho xã viên, chưa quan tâm đến phát triển hoa màu, chăn nuôi, thủy lợi. Sự tồn tại của Ban Quản trị hợp tác xã chỉ còn là hình thức. Nhằm khắc phục tình trạng nói trên, Huyện ủy ra Nghị quyết số 91-NQ/CR "Về củng cố quan hệ sản xuất và đẩy mạnh thực hiện chế độ quản lý mới trong hợp tác xã nông nghiệp" nêu lên những giải pháp nhằm củng cố phong trào hợp tác xã trong toàn huyện.

Phong trào sản xuất nông nghiệp của địa phương đạt thành tích khá. Diện tích lúa, diện tích hoa màu và cây công nghiệp tăng lên, năng suất lúa đạt 32 tạ/ha. Chăn

nuôi không ngừng phát triển ở cả hai khu vực tập thể và gia đình. Đàn trâu của thị trấn tăng 7%, đàn bò tăng 5%.

Năm 1985, Ủy ban nhân dân thị trấn tiến hành giao đất, giao rừng đến từng hộ nông dân theo tinh thần Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Nhờ được tự chủ trong sản xuất, lợi ích của nhân dân được tăng cao, phong trào trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng đạt kết quả tốt.

Mặc dù còn nhiều khó khăn, thiếu nguyên liệu, thiếu điện... để sản xuất. Giá cả, đầu ra không ổn định. Song các hợp tác xã thủ công nghiệp đã tích cực, chủ động khai thác nguyên liệu, khắc phục khó khăn để phát triển sản xuất, ổn định đời sống cho nhân dân. Hợp tác xã mành tre và đan chổi đã tìm tòi, sáng tạo ra nhiều mẫu mã mới, đa dạng hóa các thị trường khác nhau để tiêu thụ sản phẩm. Nhờ vậy, thu nhập của xã viên được cải thiện hơn so với trước đây.

Hợp tác xã mua bán được mở rộng. Bên cạnh cửa hàng bách hóa, hợp tác xã còn mở thêm quầy bán thịt, cửa hàng phục vụ ăn uống... về cơ bản đã đáp ứng được các nhu cầu thiết yếu của đời sống nhân dân trong thị trấn.

Sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế không ngừng được chăm lo. Chất lượng giảng dạy, học tập ngày càng được nâng lên. Tỉ lệ học sinh lên lớp ở các trường luôn đạt trên 90%. Chất lượng khám, chữa bệnh cho nhân dân được nâng cao. Phong trào văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao có bước phát triển mới. Các ngày luyện tập, thi đấu thể dục - thể thao và biểu diễn văn hóa - văn nghệ cũng như giao lưu với các xã khác trong huyện được tổ chức diễn ra đều đặn hàng năm. Tệ nạn mê tín dị đoan bị loại bỏ.